



**PHỤ LỤC: THÔNG TIN VỀ NHÀ Ở HÌNH THÀNH TRONG
TƯƠNG LAI ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐƯỢC BÁN, CHO THUÊ MUA**
(Đính kèm theo văn bản số ¹⁰⁰⁶⁹/SXD-QLN&TTBDS ngày 09/ 9 /2026 của Sở Xây dựng)

1. Nhà ở liền kề Khu 3.1: 145 căn

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
	3-LK-01					
1	3-LK-01.01	D1001	332,91	193,25	58,0	5
2	3-LK-01.02	D1003	150,00	119,17	79,4	5
3	3-LK-01.03	D1005	150,00	119,17	79,4	5
4	3-LK-01.04	D1007	150,00	118,94	79,3	5
5	3-LK-01.05	D1009	150,00	118,94	79,3	5
6	3-LK-01.06	D1011	180,00	132,48	73,6	5
7	3-LK-01.07	D1112	180,00	125,20	69,6	3
8	3-LK-01.08	D1110	150,00	120,00	80,0	3
9	3-LK-01.09	D1108	150,00	118,99	79,3	3
10	3-LK-01.10	D1106	150,00	118,26	78,8	3
11	3-LK-01.11	D1102	317,04	186,02	58,7	3
	3-LK-02					
12	3-LK-02.01	D1015	180,00	132,89	73,8	5
13	3-LK-02.02	D1017	150,00	119,43	79,6	5
14	3-LK-02.03	D1019	150,00	120,00	80,0	5
15	3-LK-02.04	D1021	150,00	120,00	80,0	5
16	3-LK-02.05	D1023	190,00	136,20	71,7	5
17	3-LK-02.06	D1124	190,00	134,55	70,8	3
18	3-LK-02.07	D1122	150,00	120,00	80,0	3
19	3-LK-02.08	D1120	150,00	120,00	80,0	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
20	3-LK-02.09	D1118	150,00	117,90	78,6	3
21	3-LK-02.10	D1116	180,00	133,15	74,0	3
	3-LK-03					
22	3-LK-03.01	D1025	180,00	132,13	73,4	5
23	3-LK-03.02	D1027	150,00	119,17	79,4	5
24	3-LK-03.03	D1029	150,00	119,17	79,4	5
25	3-LK-03.04	D1031	150,00	119,17	79,4	5
26	3-LK-03.05	D1033	150,00	119,17	79,4	5
27	3-LK-03.06	D1035	150,00	119,17	79,4	5
28	3-LK-03.07	D1037	241,68	157,79	65,3	5
29	3-LK-03.08	D1138	234,21	154,98	66,2	3
30	3-LK-03.09	D1136	150,00	118,26	78,8	3
31	3-LK-03.10	D1134	150,00	118,26	78,8	3
32	3-LK-03.11	D1132	150,00	118,99	79,3	3
33	3-LK-03.12	D1130	150,00	118,99	79,3	3
34	3-LK-03.13	D1128	150,00	120,00	80,0	3
35	3-LK-03.14	D1126	180,00	132,20	73,4	3
	3-LK-04					
36	3-LK-04.01	D1101	300,19	180,19	60,0	3
37	3-LK-04.02	D1103	150,00	118,59	79,1	3
38	3-LK-04.03	D1105	150,00	117,90	78,6	3
39	3-LK-04.04	D1107	180,00	133,15	74,0	3
40	3-LK-04.05	D1208	180,00	132,20	73,4	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
41	3-LK-04.06	D1206	150,00	119,00	79,3	3
42	3-LK-04.07	D1202	284,32	175,00	61,6	3
	3-LK-05					
43	3-LK-05.01	D1109	180,00	133,15	74,0	3
44	3-LK-05.02	D1111	150,00	117,90	78,6	3
45	3-LK-05.03	D1115	150,00	118,59	79,1	3
46	3-LK-05.04	D1117	190,00	134,74	70,9	3
47	3-LK-05.05	D1218	190,00	134,51	70,8	3
48	3-LK-05.06	D1216	150,00	117,11	78,1	3
49	3-LK-05.07	D1212	150,00	119,03	79,4	3
50	3-LK-05.08	D1210	180,00	132,16	73,4	3
	3-LK-06					
51	3-LK-06.01	D1119	180,00	131,58	73,1	3
52	3-LK-06.02	D1121	150,00	120,00	80,0	3
53	3-LK-06.03	D1123	150,00	120,00	80,0	3
54	3-LK-06.04	D1125	150,00	120,00	80,0	3
55	3-LK-06.05	D1127	150,00	120,00	80,0	3
56	3-LK-06.06	D1129	150,00	120,00	80,0	3
57	3-LK-06.07	D1131	221,70	148,82	67,1	3
58	3-LK-06.08	D1232	214,23	143,75	67,1	3
59	3-LK-06.09	D1230	150,00	118,56	79,0	3
60	3-LK-06.10	D1228	150,00	120,00	80,0	3
61	3-LK-06.11	D1226	150,00	120,00	80,0	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
62	3-LK-06.12	D1224	150,00	118,56	79,0	3
63	3-LK-06.13	D1222	150,00	117,90	78,6	3
64	3-LK-06.14	D1220	180,00	130,61	72,6	3
	3-LK-07					
65	3-LK-07.01	D1201	277,47	172,32	62,1	3
66	3-LK-07.02	D1203	150,00	120,00	80,0	3
67	3-LK-07.03	D1205	150,00	120,00	80,0	3
68	3-LK-07.04	D1207	150,00	118,59	79,1	3
69	3-LK-07.05	D1209	150,00	117,90	78,6	3
70	3-LK-07.06	D1211	190,00	136,15	71,7	3
71	3-LK-07.07	D1512	189,97	136,60	74,7	5
72	3-LK-07.08	D1510	149,99	119,17	77,5	5
73	3-LK-07.09	D1508	150,00	119,17	77,5	5
74	3-LK-07.10	D1506	150,02	119,17	75,5	5
75	3-LK-07.11	D1502	247,05	160,67	65,0	5
	3-LK-08					
76	3-LK-08.01	D1215	180,00	131,58	73,1	3
77	3-LK-08.02	D1217	150,00	120,00	80,0	3
78	3-LK-08.03	D1219	150,00	120,00	80,0	3
79	3-LK-08.04	D1221	150,00	120,00	80,0	3
80	3-LK-08.05	D1223	150,00	120,00	80,0	3
81	3-LK-08.06	D1225	150,00	120,00	80,0	3
82	3-LK-08.07	D1227	201,71	138,82	68,8	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
83	3-LK-08.08	D1528	184,10	133,48	72,5	5
84	3-LK-08.09	D1526	149,90	118,35	79,0	5
85	3-LK-08.10	D1524	149,91	118,30	78,9	5
86	3-LK-08.11	D1522	149,92	118,30	78,9	5
87	3-LK-08.12	D1520	149,93	118,30	78,9	5
88	3-LK-08.13	D1518	149,95	117,40	78,3	5
89	3-LK-08.14	D1516	179,95	133,01	73,9	5
	3-LK-09					
90	3-LK-09.01	D902	187,37	127,56	68,1	5
91	3-LK-09.02	D906	112,50	87,50	77,8	3
92	3-LK-09.03	D908	112,50	87,50	77,8	3
93	3-LK-09.04	D910	112,50	87,50	77,8	3
94	3-LK-09.05	D912	135,00	102,20	75,7	3
95	3-LK-09.06	D609	175,26	129,98	74,2	3
96	3-LK-09.07	D607	148,35	115,79	78,1	3
97	3-LK-09.08	D605	150,84	119,26	79,1	3
98	3-LK-09.09	D603	153,71	121,26	78,9	3
99	3-LK-09.10	D601	264,33	163,79	62,0	5
	3-LK-10					
100	3-LK-10.01	D916	135,00	100,48	74,4	3
101	3-LK-10.02	D918	112,50	83,75	74,4	3
102	3-LK-10.03	D920	112,50	87,50	77,8	3
103	3-LK-10.04	D922	112,50	87,50	77,8	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
104	3-LK-10.05	D924	112,50	83,75	74,4	3
105	3-LK-10.06	D926	135,00	100,48	74,4	3
106	3-LK-10.07	D623	170,68	127,27	74,6	3
107	3-LK-10.08	D621	141,57	110,76	78,2	3
108	3-LK-10.09	D619	141,38	111,00	78,5	3
109	3-LK-10.10	D617	141,56	111,00	78,4	3
110	3-LK-10.11	D615	142,13	111,00	78,1	3
111	3-LK-10.12	D611	171,84	128,40	74,7	3
	3-LK-11					
112	3-LK-11.01	D928	135,00	102,20	75,7	3
113	3-LK-11.02	D930	112,50	87,50	77,8	3
114	3-LK-11.03	D932	112,50	87,50	77,8	3
115	3-LK-11.04	D934	112,50	87,50	77,8	3
116	3-LK-11.05	D936	176,72	126,86	71,8	5
117	3-LK-11.06	D633	243,11	158,50	65,2	5
118	3-LK-11.07	D631	150,91	118,76	78,7	3
119	3-LK-11.08	D629	148,41	116,26	78,3	3
120	3-LK-11.09	D627	146,28	115,01	78,6	3
121	3-LK-11.10	D625	173,28	129,98	75,0	3
	3-LK-12					
122	3-LK-12.01	D602	209,64	143,49	68,4	3
123	3-LK-12.02	D606	143,56	115,76	80,6	3
124	3-LK-12.03	D608	144,14	115,76	80,3	3

STT	Chức năng sử dụng đất /Ký hiệu (lô)	Mã thương mại	Diện tích đất (m2)	Diện tích xây dựng (m2)	Mật độ xd (%)	Tầng cao (tầng)
125	3-LK-12.04	D610	173,20	130,13	75,1	3
126	3-LK-12.05	D807	135,00	111,93	82,9	3
127	3-LK-12.06	D805	112,50	97,50	86,7	3
128	3-LK-12.07	D803	112,50	97,50	86,7	3
129	3-LK-12.08	D801	165,05	126,73	76,8	3
	3-LK-13					
130	3-LK-13.01	D612	172,32	128,25	74,4	3
131	3-LK-13.02	D616	142,54	113,38	79,5	3
132	3-LK-13.03	D618	141,17	113,38	80,3	3
133	3-LK-13.04	D620	244,95	149,59	61,1	5
134	3-LK-13.05	D817	195,67	136,48	69,8	5
135	3-LK-13.06	D815	112,50	97,50	86,7	3
136	3-LK-13.07	D811	112,50	93,75	83,3	3
137	3-LK-13.08	D809	135,00	110,48	81,8	3
	3-LK-14					
138	3-LK-14.01	D802	163,63	125,64	76,8	3
139	3-LK-14.02	D806	120,00	95,01	79,2	3
140	3-LK-14.03	D808	120,00	95,01	79,2	3
141	3-LK-14.04	D810	144,00	109,48	76,0	3
	3-LK-15					
142	3-LK-15.01	D812	144,00	110,75	76,9	3
143	3-LK-15.02	D816	120,00	94,63	78,9	3
144	3-LK-15.03	D818	120,00	94,63	78,9	3
145	3-LK-15.04	D820	209,87	144,83	69,0	5

**2. Nhà ở chung cư tại Tòa chung cư cao tầng 3-CC-01, 3-CC-02, 3-CC-03:
2.095 căn**

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
3-CC-01					
1	Chung cư 3-CC-01	T3	CH21	O10321	66
2	Chung cư 3-CC-01	T3	CH22	O10322	53,7
3	Chung cư 3-CC-01	T3	CH23	O10323	72
4	Chung cư 3-CC-01	T3	CH24	O10324	33,6
5	Chung cư 3-CC-01	T3	CH25	O10325	57,5
6	Chung cư 3-CC-01	T3	CH26	O10326	53,9
7	Chung cư 3-CC-01	T3	CH27	O10327	30,3
8	Chung cư 3-CC-01	T3	CH28	O10328	53,5
9	Chung cư 3-CC-01	T3	CH29	O10329	53,6
10	Chung cư 3-CC-01	T3	CH30	O10330	30,3
11	Chung cư 3-CC-01	T3	CH31	O10331	49,3
12	Chung cư 3-CC-01	T3	CH01	O10301	51,9
13	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH17	O103A17	34,5
14	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH18	O103A18	57,8
15	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH19	O103A19	53,7
16	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH20	O103A20	66,6
17	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH21	O103A21	66,6
18	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH22	O103A22	53,9
19	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH23	O103A23	72,4
20	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH24	O103A24	33,9
21	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH25	O103A25	57,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
22	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH26	O103A26	54,1
23	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH27	O103A27	30,6
24	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH28	O103A28	53,7
25	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH29	O103A29	53,9
26	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH30	O103A30	30,6
27	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH31	O103A31	49,5
28	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH01	O103A01	52,2
29	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH02	O103A02	54,1
30	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH03	O103A03	72,9
31	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH03A	O103A03A	51,9
32	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH05	O103A05	52
33	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH06	O103A06	52
34	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH07	O103A07	51,9
35	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH08	O103A08	72,4
36	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH09	O103A09	30,3
37	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH10	O103A10	53,6
38	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH11	O103A11	70,4
39	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH12	O103A12	55,4
40	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH12A	O103A12A	59,2
41	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH12B	O103A12B	33,9
42	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH15	O103A15	29,9
43	Chung cư 3-CC-01	T3A	CH16	O103A16	30,7
44	Chung cư 3-CC-01	T5	CH17	O10517	34,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
45	Chung cư 3-CC-01	T5	CH18	O10518	57,8
46	Chung cư 3-CC-01	T5	CH19	O10519	53,7
47	Chung cư 3-CC-01	T5	CH20	O10520	66,6
48	Chung cư 3-CC-01	T5	CH21	O10521	66,6
49	Chung cư 3-CC-01	T5	CH22	O10522	53,9
50	Chung cư 3-CC-01	T5	CH23	O10523	72,4
51	Chung cư 3-CC-01	T5	CH24	O10524	33,9
52	Chung cư 3-CC-01	T5	CH25	O10525	57,8
53	Chung cư 3-CC-01	T5	CH26	O10526	54,1
54	Chung cư 3-CC-01	T5	CH27	O10527	30,6
55	Chung cư 3-CC-01	T5	CH28	O10528	53,7
56	Chung cư 3-CC-01	T5	CH29	O10529	53,9
57	Chung cư 3-CC-01	T5	CH30	O10530	30,6
58	Chung cư 3-CC-01	T5	CH31	O10531	49,5
59	Chung cư 3-CC-01	T5	CH01	O10501	52,2
60	Chung cư 3-CC-01	T5	CH02	O10502	54,1
61	Chung cư 3-CC-01	T5	CH03	O10503	72,9
62	Chung cư 3-CC-01	T5	CH03A	O10503A	51,9
63	Chung cư 3-CC-01	T5	CH05	O10505	52
64	Chung cư 3-CC-01	T5	CH06	O10506	52
65	Chung cư 3-CC-01	T5	CH07	O10507	51,9
66	Chung cư 3-CC-01	T5	CH08	O10508	72,4
67	Chung cư 3-CC-01	T5	CH09	O10509	30,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
68	Chung cư 3-CC-01	T5	CH10	O10510	53,6
69	Chung cư 3-CC-01	T5	CH11	O10511	70,4
70	Chung cư 3-CC-01	T5	CH12	O10512	55,4
71	Chung cư 3-CC-01	T5	CH12A	O10512A	59,2
72	Chung cư 3-CC-01	T5	CH12B	O10512B	33,9
73	Chung cư 3-CC-01	T5	CH15	O10515	29,9
74	Chung cư 3-CC-01	T5	CH16	O10516	30,7
75	Chung cư 3-CC-01	T6	CH17	O10617	34,5
76	Chung cư 3-CC-01	T6	CH18	O10618	57,8
77	Chung cư 3-CC-01	T6	CH19	O10619	53,7
78	Chung cư 3-CC-01	T6	CH20	O10620	66,6
79	Chung cư 3-CC-01	T6	CH21	O10621	66,6
80	Chung cư 3-CC-01	T6	CH22	O10622	53,9
81	Chung cư 3-CC-01	T6	CH23	O10623	72,4
82	Chung cư 3-CC-01	T6	CH24	O10624	33,9
83	Chung cư 3-CC-01	T6	CH25	O10625	57,8
84	Chung cư 3-CC-01	T6	CH26	O10626	54,1
85	Chung cư 3-CC-01	T6	CH27	O10627	30,6
86	Chung cư 3-CC-01	T6	CH28	O10628	53,7
87	Chung cư 3-CC-01	T6	CH29	O10629	53,9
88	Chung cư 3-CC-01	T6	CH30	O10630	30,6
89	Chung cư 3-CC-01	T6	CH31	O10631	49,5
90	Chung cư 3-CC-01	T6	CH01	O10601	52,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
91	Chung cư 3-CC-01	T6	CH02	O10602	54,1
92	Chung cư 3-CC-01	T6	CH03	O10603	72,9
93	Chung cư 3-CC-01	T6	CH03A	O10603A	51,9
94	Chung cư 3-CC-01	T6	CH05	O10605	52
95	Chung cư 3-CC-01	T6	CH06	O10606	52
96	Chung cư 3-CC-01	T6	CH07	O10607	51,9
97	Chung cư 3-CC-01	T6	CH08	O10608	72,4
98	Chung cư 3-CC-01	T6	CH09	O10609	30,3
99	Chung cư 3-CC-01	T6	CH10	O10610	53,6
100	Chung cư 3-CC-01	T6	CH11	O10611	70,4
101	Chung cư 3-CC-01	T6	CH12	O10612	55,4
102	Chung cư 3-CC-01	T6	CH12A	O10612A	59,2
103	Chung cư 3-CC-01	T6	CH12B	O10612B	33,9
104	Chung cư 3-CC-01	T6	CH15	O10615	29,9
105	Chung cư 3-CC-01	T6	CH16	O10616	30,7
106	Chung cư 3-CC-01	T7	CH17	O10717	34,5
107	Chung cư 3-CC-01	T7	CH18	O10718	57,8
108	Chung cư 3-CC-01	T7	CH19	O10719	53,7
109	Chung cư 3-CC-01	T7	CH20	O10720	66,6
110	Chung cư 3-CC-01	T7	CH21	O10721	66,6
111	Chung cư 3-CC-01	T7	CH22	O10722	53,9
112	Chung cư 3-CC-01	T7	CH23	O10723	72,4
113	Chung cư 3-CC-01	T7	CH24	O10724	33,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
114	Chung cư 3-CC-01	T7	CH25	O10725	57,8
115	Chung cư 3-CC-01	T7	CH26	O10726	54,1
116	Chung cư 3-CC-01	T7	CH27	O10727	30,6
117	Chung cư 3-CC-01	T7	CH28	O10728	53,7
118	Chung cư 3-CC-01	T7	CH29	O10729	53,9
119	Chung cư 3-CC-01	T7	CH30	O10730	30,6
120	Chung cư 3-CC-01	T7	CH31	O10731	49,5
121	Chung cư 3-CC-01	T7	CH01	O10701	52,2
122	Chung cư 3-CC-01	T7	CH02	O10702	54,1
123	Chung cư 3-CC-01	T7	CH03	O10703	72,9
124	Chung cư 3-CC-01	T7	CH03A	O10703A	51,9
125	Chung cư 3-CC-01	T7	CH05	O10705	52
126	Chung cư 3-CC-01	T7	CH06	O10706	52
127	Chung cư 3-CC-01	T7	CH07	O10707	51,9
128	Chung cư 3-CC-01	T7	CH08	O10708	72,4
129	Chung cư 3-CC-01	T7	CH09	O10709	30,3
130	Chung cư 3-CC-01	T7	CH10	O10710	53,6
131	Chung cư 3-CC-01	T7	CH11	O10711	70,4
132	Chung cư 3-CC-01	T7	CH12	O10712	55,4
133	Chung cư 3-CC-01	T7	CH12A	O10712A	59,2
134	Chung cư 3-CC-01	T7	CH12B	O10712B	33,9
135	Chung cư 3-CC-01	T7	CH15	O10715	29,9
136	Chung cư 3-CC-01	T7	CH16	O10716	30,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
137	Chung cư 3-CC-01	T8	CH17	O10817	34,5
138	Chung cư 3-CC-01	T8	CH18	O10818	57,8
139	Chung cư 3-CC-01	T8	CH19	O10819	53,7
140	Chung cư 3-CC-01	T8	CH20	O10820	66,6
141	Chung cư 3-CC-01	T8	CH21	O10821	66,6
142	Chung cư 3-CC-01	T8	CH22	O10822	53,9
143	Chung cư 3-CC-01	T8	CH23	O10823	72,4
144	Chung cư 3-CC-01	T8	CH24	O10824	33,9
145	Chung cư 3-CC-01	T8	CH25	O10825	57,8
146	Chung cư 3-CC-01	T8	CH26	O10826	54,1
147	Chung cư 3-CC-01	T8	CH27	O10827	30,6
148	Chung cư 3-CC-01	T8	CH28	O10828	53,7
149	Chung cư 3-CC-01	T8	CH29	O10829	53,9
150	Chung cư 3-CC-01	T8	CH30	O10830	30,6
151	Chung cư 3-CC-01	T8	CH31	O10831	49,5
152	Chung cư 3-CC-01	T8	CH01	O10801	52,2
153	Chung cư 3-CC-01	T8	CH02	O10802	54,1
154	Chung cư 3-CC-01	T8	CH03	O10803	72,9
155	Chung cư 3-CC-01	T8	CH03A	O10803A	51,9
156	Chung cư 3-CC-01	T8	CH05	O10805	52
157	Chung cư 3-CC-01	T8	CH06	O10806	52
158	Chung cư 3-CC-01	T8	CH07	O10807	51,9
159	Chung cư 3-CC-01	T8	CH08	O10808	72,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
160	Chung cư 3-CC-01	T8	CH09	O10809	30,3
161	Chung cư 3-CC-01	T8	CH10	O10810	53,6
162	Chung cư 3-CC-01	T8	CH11	O10811	70,4
163	Chung cư 3-CC-01	T8	CH12	O10812	55,4
164	Chung cư 3-CC-01	T8	CH12A	O10812A	59,2
165	Chung cư 3-CC-01	T8	CH12B	O10812B	33,9
166	Chung cư 3-CC-01	T8	CH15	O10815	29,9
167	Chung cư 3-CC-01	T8	CH16	O10816	30,7
168	Chung cư 3-CC-01	T9	CH17	O10917	34,5
169	Chung cư 3-CC-01	T9	CH18	O10918	57,8
170	Chung cư 3-CC-01	T9	CH19	O10919	53,7
171	Chung cư 3-CC-01	T9	CH20	O10920	66,6
172	Chung cư 3-CC-01	T9	CH21	O10921	66,6
173	Chung cư 3-CC-01	T9	CH22	O10922	53,9
174	Chung cư 3-CC-01	T9	CH23	O10923	72,4
175	Chung cư 3-CC-01	T9	CH24	O10924	33,9
176	Chung cư 3-CC-01	T9	CH25	O10925	57,8
177	Chung cư 3-CC-01	T9	CH26	O10926	54,1
178	Chung cư 3-CC-01	T9	CH27	O10927	30,6
179	Chung cư 3-CC-01	T9	CH28	O10928	53,7
180	Chung cư 3-CC-01	T9	CH29	O10929	53,9
181	Chung cư 3-CC-01	T9	CH30	O10930	30,6
182	Chung cư 3-CC-01	T9	CH31	O10931	49,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
183	Chung cư 3-CC-01	T9	CH01	O10901	52,2
184	Chung cư 3-CC-01	T9	CH02	O10902	54,1
185	Chung cư 3-CC-01	T9	CH03	O10903	72,9
186	Chung cư 3-CC-01	T9	CH03A	O10903A	51,9
187	Chung cư 3-CC-01	T9	CH05	O10905	52
188	Chung cư 3-CC-01	T9	CH06	O10906	52
189	Chung cư 3-CC-01	T9	CH07	O10907	51,9
190	Chung cư 3-CC-01	T9	CH08	O10908	72,4
191	Chung cư 3-CC-01	T9	CH09	O10909	30,3
192	Chung cư 3-CC-01	T9	CH10	O10910	53,6
193	Chung cư 3-CC-01	T9	CH11	O10911	70,4
194	Chung cư 3-CC-01	T9	CH12	O10912	55,4
195	Chung cư 3-CC-01	T9	CH12A	O10912A	59,2
196	Chung cư 3-CC-01	T9	CH12B	O10912B	33,9
197	Chung cư 3-CC-01	T9	CH15	O10915	29,9
198	Chung cư 3-CC-01	T9	CH16	O10916	30,7
199	Chung cư 3-CC-01	T10	CH17	O11017	34,5
200	Chung cư 3-CC-01	T10	CH18	O11018	57,8
201	Chung cư 3-CC-01	T10	CH19	O11019	53,7
202	Chung cư 3-CC-01	T10	CH20	O11020	66,6
203	Chung cư 3-CC-01	T10	CH21	O11021	66,6
204	Chung cư 3-CC-01	T10	CH22	O11022	53,9
205	Chung cư 3-CC-01	T10	CH23	O11023	72,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
206	Chung cư 3-CC-01	T10	CH24	O11024	33,9
207	Chung cư 3-CC-01	T10	CH25	O11025	57,8
208	Chung cư 3-CC-01	T10	CH26	O11026	54,1
209	Chung cư 3-CC-01	T10	CH27	O11027	30,6
210	Chung cư 3-CC-01	T10	CH28	O11028	53,7
211	Chung cư 3-CC-01	T10	CH29	O11029	53,9
212	Chung cư 3-CC-01	T10	CH30	O11030	30,6
213	Chung cư 3-CC-01	T10	CH31	O11031	49,5
214	Chung cư 3-CC-01	T10	CH01	O11001	52,2
215	Chung cư 3-CC-01	T10	CH02	O11002	54,1
216	Chung cư 3-CC-01	T10	CH03	O11003	72,9
217	Chung cư 3-CC-01	T10	CH03A	O11003A	51,9
218	Chung cư 3-CC-01	T10	CH05	O11005	52
219	Chung cư 3-CC-01	T10	CH06	O11006	52
220	Chung cư 3-CC-01	T10	CH07	O11007	51,9
221	Chung cư 3-CC-01	T10	CH08	O11008	72,4
222	Chung cư 3-CC-01	T10	CH09	O11009	30,3
223	Chung cư 3-CC-01	T10	CH10	O11010	53,6
224	Chung cư 3-CC-01	T10	CH11	O11011	70,4
225	Chung cư 3-CC-01	T10	CH12	O11012	55,4
226	Chung cư 3-CC-01	T10	CH12A	O11012A	59,2
227	Chung cư 3-CC-01	T10	CH12B	O11012B	33,9
228	Chung cư 3-CC-01	T10	CH15	O11015	29,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
229	Chung cư 3-CC-01	T10	CH16	O11016	30,7
230	Chung cư 3-CC-01	T11	CH17	O11117	34,5
231	Chung cư 3-CC-01	T11	CH18	O11118	57,8
232	Chung cư 3-CC-01	T11	CH19	O11119	53,7
233	Chung cư 3-CC-01	T11	CH20	O11120	66,6
234	Chung cư 3-CC-01	T11	CH21	O11121	66,6
235	Chung cư 3-CC-01	T11	CH22	O11122	53,9
236	Chung cư 3-CC-01	T11	CH23	O11123	72,4
237	Chung cư 3-CC-01	T11	CH24	O11124	33,9
238	Chung cư 3-CC-01	T11	CH25	O11125	57,8
239	Chung cư 3-CC-01	T11	CH26	O11126	54,1
240	Chung cư 3-CC-01	T11	CH27	O11127	30,6
241	Chung cư 3-CC-01	T11	CH28	O11128	53,7
242	Chung cư 3-CC-01	T11	CH29	O11129	53,9
243	Chung cư 3-CC-01	T11	CH30	O11130	30,6
244	Chung cư 3-CC-01	T11	CH31	O11131	49,5
245	Chung cư 3-CC-01	T11	CH01	O11101	52,2
246	Chung cư 3-CC-01	T11	CH02	O11102	54,1
247	Chung cư 3-CC-01	T11	CH03	O11103	72,9
248	Chung cư 3-CC-01	T11	CH03A	O11103A	51,9
249	Chung cư 3-CC-01	T11	CH05	O11105	52
250	Chung cư 3-CC-01	T11	CH06	O11106	52
251	Chung cư 3-CC-01	T11	CH07	O11107	51,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
252	Chung cư 3-CC-01	T11	CH08	O11108	72,4
253	Chung cư 3-CC-01	T11	CH09	O11109	30,3
254	Chung cư 3-CC-01	T11	CH10	O11110	53,6
255	Chung cư 3-CC-01	T11	CH11	O11111	70,4
256	Chung cư 3-CC-01	T11	CH12	O11112	55,4
257	Chung cư 3-CC-01	T11	CH12A	O11112A	59,2
258	Chung cư 3-CC-01	T11	CH12B	O11112B	33,9
259	Chung cư 3-CC-01	T11	CH15	O11115	29,9
260	Chung cư 3-CC-01	T11	CH16	O11116	30,7
261	Chung cư 3-CC-01	T12	CH17	O11217	34,5
262	Chung cư 3-CC-01	T12	CH18	O11218	57,8
263	Chung cư 3-CC-01	T12	CH19	O11219	53,7
264	Chung cư 3-CC-01	T12	CH20	O11220	66,6
265	Chung cư 3-CC-01	T12	CH21	O11221	66,6
266	Chung cư 3-CC-01	T12	CH22	O11222	53,9
267	Chung cư 3-CC-01	T12	CH23	O11223	72,4
268	Chung cư 3-CC-01	T12	CH24	O11224	33,9
269	Chung cư 3-CC-01	T12	CH25	O11225	57,8
270	Chung cư 3-CC-01	T12	CH26	O11226	54,1
271	Chung cư 3-CC-01	T12	CH27	O11227	30,6
272	Chung cư 3-CC-01	T12	CH28	O11228	53,7
273	Chung cư 3-CC-01	T12	CH29	O11229	53,9
274	Chung cư 3-CC-01	T12	CH30	O11230	30,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
275	Chung cư 3-CC-01	T12	CH31	O11231	49,5
276	Chung cư 3-CC-01	T12	CH01	O11201	52,2
277	Chung cư 3-CC-01	T12	CH02	O11202	54,1
278	Chung cư 3-CC-01	T12	CH03	O11203	72,9
279	Chung cư 3-CC-01	T12	CH03A	O11203A	51,9
280	Chung cư 3-CC-01	T12	CH05	O11205	52
281	Chung cư 3-CC-01	T12	CH06	O11206	52
282	Chung cư 3-CC-01	T12	CH07	O11207	51,9
283	Chung cư 3-CC-01	T12	CH08	O11208	72,4
284	Chung cư 3-CC-01	T12	CH09	O11209	30,3
285	Chung cư 3-CC-01	T12	CH10	O11210	53,6
286	Chung cư 3-CC-01	T12	CH11	O11211	70,4
287	Chung cư 3-CC-01	T12	CH12	O11212	55,4
288	Chung cư 3-CC-01	T12	CH12A	O11212A	59,2
289	Chung cư 3-CC-01	T12	CH12B	O11212B	33,9
290	Chung cư 3-CC-01	T12	CH15	O11215	29,9
291	Chung cư 3-CC-01	T12	CH16	O11216	30,7
292	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH17	O112A17	34,5
293	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH18	O112A18	57,8
294	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH19	O112A19	53,7
295	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH20	O112A20	66,6
296	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH21	O112A21	66,6
297	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH22	O112A22	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
298	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH23	O112A23	72,4
299	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH24	O112A24	33,9
300	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH25	O112A25	57,8
301	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH26	O112A26	54,1
302	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH27	O112A27	30,6
303	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH28	O112A28	53,7
304	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH29	O112A29	53,9
305	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH30	O112A30	30,6
306	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH31	O112A31	49,5
307	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH01	O112A01	52,2
308	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH02	O112A02	54,1
309	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH03	O112A03	72,9
310	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH03A	O112A03A	51,9
311	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH05	O112A05	52
312	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH06	O112A06	52
313	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH07	O112A07	51,9
314	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH08	O112A08	72,4
315	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH09	O112A09	30,3
316	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH10	O112A10	53,6
317	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH11	O112A11	70,4
318	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH12	O112A12	55,4
319	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH12A	O112A12A	59,2
320	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH12B	O112A12B	33,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
321	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH15	O112A15	29,9
322	Chung cư 3-CC-01	T12A	CH16	O112A16	30,7
323	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH17	O112B17	34,5
324	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH18	O112B18	57,8
325	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH19	O112B19	53,7
326	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH20	O112B20	66,6
327	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH21	O112B21	66,6
328	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH22	O112B22	53,9
329	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH23	O112B23	72,4
330	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH24	O112B24	33,9
331	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH25	O112B25	57,8
332	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH26	O112B26	54,1
333	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH27	O112B27	30,6
334	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH28	O112B28	53,7
335	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH29	O112B29	53,9
336	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH30	O112B30	30,6
337	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH31	O112B31	49,5
338	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH01	O112B01	52,2
339	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH02	O112B02	54,1
340	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH03	O112B03	72,9
341	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH03A	O112B03A	51,9
342	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH05	O112B05	52
343	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH06	O112B06	52

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
344	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH07	O112B07	51,9
345	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH08	O112B08	72,4
346	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH09	O112B09	30,3
347	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH10	O112B10	53,6
348	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH11	O112B11	70,4
349	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH12	O112B12	55,4
350	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH12A	O112B12A	59,2
351	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH12B	O112B12B	33,9
352	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH15	O112B15	29,9
353	Chung cư 3-CC-01	T12B	CH16	O112B16	30,7
354	Chung cư 3-CC-01	T15	CH17	O11517	34,5
355	Chung cư 3-CC-01	T15	CH18	O11518	57,8
356	Chung cư 3-CC-01	T15	CH19	O11519	53,7
357	Chung cư 3-CC-01	T15	CH20	O11520	66,6
358	Chung cư 3-CC-01	T15	CH21	O11521	66,6
359	Chung cư 3-CC-01	T15	CH22	O11522	53,9
360	Chung cư 3-CC-01	T15	CH23	O11523	72,4
361	Chung cư 3-CC-01	T15	CH24	O11524	33,9
362	Chung cư 3-CC-01	T15	CH25	O11525	57,8
363	Chung cư 3-CC-01	T15	CH26	O11526	54,1
364	Chung cư 3-CC-01	T15	CH27	O11527	30,6
365	Chung cư 3-CC-01	T15	CH28	O11528	53,7
366	Chung cư 3-CC-01	T15	CH29	O11529	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
367	Chung cư 3-CC-01	T15	CH30	O11530	30,6
368	Chung cư 3-CC-01	T15	CH31	O11531	49,5
369	Chung cư 3-CC-01	T15	CH01	O11501	52,2
370	Chung cư 3-CC-01	T15	CH02	O11502	54,1
371	Chung cư 3-CC-01	T15	CH03	O11503	72,9
372	Chung cư 3-CC-01	T15	CH03A	O11503A	51,9
373	Chung cư 3-CC-01	T15	CH05	O11505	52
374	Chung cư 3-CC-01	T15	CH06	O11506	52
375	Chung cư 3-CC-01	T15	CH07	O11507	51,9
376	Chung cư 3-CC-01	T15	CH08	O11508	72,4
377	Chung cư 3-CC-01	T15	CH09	O11509	30,3
378	Chung cư 3-CC-01	T15	CH10	O11510	53,6
379	Chung cư 3-CC-01	T15	CH11	O11511	70,4
380	Chung cư 3-CC-01	T15	CH12	O11512	55,4
381	Chung cư 3-CC-01	T15	CH12A	O11512A	59,2
382	Chung cư 3-CC-01	T15	CH12B	O11512B	33,9
383	Chung cư 3-CC-01	T15	CH15	O11515	29,9
384	Chung cư 3-CC-01	T15	CH16	O11516	30,7
385	Chung cư 3-CC-01	T16	CH17	O11617	34,5
386	Chung cư 3-CC-01	T16	CH18	O11618	57,8
387	Chung cư 3-CC-01	T16	CH19	O11619	53,7
388	Chung cư 3-CC-01	T16	CH20	O11620	66,6
389	Chung cư 3-CC-01	T16	CH21	O11621	66,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
390	Chung cư 3-CC-01	T16	CH22	O11622	53,9
391	Chung cư 3-CC-01	T16	CH23	O11623	72,4
392	Chung cư 3-CC-01	T16	CH24	O11624	33,9
393	Chung cư 3-CC-01	T16	CH25	O11625	57,8
394	Chung cư 3-CC-01	T16	CH26	O11626	54,1
395	Chung cư 3-CC-01	T16	CH27	O11627	30,6
396	Chung cư 3-CC-01	T16	CH28	O11628	53,7
397	Chung cư 3-CC-01	T16	CH29	O11629	53,9
398	Chung cư 3-CC-01	T16	CH30	O11630	30,6
399	Chung cư 3-CC-01	T16	CH31	O11631	49,5
400	Chung cư 3-CC-01	T16	CH01	O11601	52,2
401	Chung cư 3-CC-01	T16	CH02	O11602	54,1
402	Chung cư 3-CC-01	T16	CH03	O11603	72,9
403	Chung cư 3-CC-01	T16	CH03A	O11603A	51,9
404	Chung cư 3-CC-01	T16	CH05	O11605	52
405	Chung cư 3-CC-01	T16	CH06	O11606	52
406	Chung cư 3-CC-01	T16	CH07	O11607	51,9
407	Chung cư 3-CC-01	T16	CH08	O11608	72,4
408	Chung cư 3-CC-01	T16	CH09	O11609	30,3
409	Chung cư 3-CC-01	T16	CH10	O11610	53,6
410	Chung cư 3-CC-01	T16	CH11	O11611	70,4
411	Chung cư 3-CC-01	T16	CH12	O11612	55,4
412	Chung cư 3-CC-01	T16	CH12A	O11612A	59,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
413	Chung cư 3-CC-01	T16	CH12B	O11612B	33,9
414	Chung cư 3-CC-01	T16	CH15	O11615	29,9
415	Chung cư 3-CC-01	T16	CH16	O11616	30,7
416	Chung cư 3-CC-01	T17	CH17	O11717	34,5
417	Chung cư 3-CC-01	T17	CH18	O11718	57,8
418	Chung cư 3-CC-01	T17	CH19	O11719	53,7
419	Chung cư 3-CC-01	T17	CH20	O11720	66,6
420	Chung cư 3-CC-01	T17	CH21	O11721	66,6
421	Chung cư 3-CC-01	T17	CH22	O11722	53,9
422	Chung cư 3-CC-01	T17	CH23	O11723	72,4
423	Chung cư 3-CC-01	T17	CH24	O11724	33,9
424	Chung cư 3-CC-01	T17	CH25	O11725	57,8
425	Chung cư 3-CC-01	T17	CH26	O11726	54,1
426	Chung cư 3-CC-01	T17	CH27	O11727	30,6
427	Chung cư 3-CC-01	T17	CH28	O11728	53,7
428	Chung cư 3-CC-01	T17	CH29	O11729	53,9
429	Chung cư 3-CC-01	T17	CH30	O11730	30,6
430	Chung cư 3-CC-01	T17	CH31	O11731	49,5
431	Chung cư 3-CC-01	T17	CH01	O11701	52,2
432	Chung cư 3-CC-01	T17	CH02	O11702	54,1
433	Chung cư 3-CC-01	T17	CH03	O11703	72,9
434	Chung cư 3-CC-01	T17	CH03A	O11703A	51,9
435	Chung cư 3-CC-01	T17	CH05	O11705	52

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
436	Chung cư 3-CC-01	T17	CH06	O11706	52
437	Chung cư 3-CC-01	T17	CH07	O11707	51,9
438	Chung cư 3-CC-01	T17	CH08	O11708	72,4
439	Chung cư 3-CC-01	T17	CH09	O11709	30,3
440	Chung cư 3-CC-01	T17	CH10	O11710	53,6
441	Chung cư 3-CC-01	T17	CH11	O11711	70,4
442	Chung cư 3-CC-01	T17	CH12	O11712	55,4
443	Chung cư 3-CC-01	T17	CH12A	O11712A	59,2
444	Chung cư 3-CC-01	T17	CH12B	O11712B	33,9
445	Chung cư 3-CC-01	T17	CH15	O11715	29,9
446	Chung cư 3-CC-01	T17	CH16	O11716	30,7
447	Chung cư 3-CC-01	T18	CH17	O11817	34,5
448	Chung cư 3-CC-01	T18	CH18	O11818	57,8
449	Chung cư 3-CC-01	T18	CH19	O11819	53,7
450	Chung cư 3-CC-01	T18	CH20	O11820	66,6
451	Chung cư 3-CC-01	T18	CH21	O11821	66,6
452	Chung cư 3-CC-01	T18	CH22	O11822	53,9
453	Chung cư 3-CC-01	T18	CH23	O11823	72,4
454	Chung cư 3-CC-01	T18	CH24	O11824	33,9
455	Chung cư 3-CC-01	T18	CH25	O11825	57,8
456	Chung cư 3-CC-01	T18	CH26	O11826	54,1
457	Chung cư 3-CC-01	T18	CH27	O11827	30,6
458	Chung cư 3-CC-01	T18	CH28	O11828	53,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
459	Chung cư 3-CC-01	T18	CH29	O11829	53,9
460	Chung cư 3-CC-01	T18	CH30	O11830	30,6
461	Chung cư 3-CC-01	T18	CH31	O11831	49,5
462	Chung cư 3-CC-01	T18	CH01	O11801	52,2
463	Chung cư 3-CC-01	T18	CH02	O11802	54,1
464	Chung cư 3-CC-01	T18	CH03	O11803	72,9
465	Chung cư 3-CC-01	T18	CH03A	O11803A	51,9
466	Chung cư 3-CC-01	T18	CH05	O11805	52
467	Chung cư 3-CC-01	T18	CH06	O11806	52
468	Chung cư 3-CC-01	T18	CH07	O11807	51,9
469	Chung cư 3-CC-01	T18	CH08	O11808	72,4
470	Chung cư 3-CC-01	T18	CH09	O11809	30,3
471	Chung cư 3-CC-01	T18	CH10	O11810	53,6
472	Chung cư 3-CC-01	T18	CH11	O11811	70,4
473	Chung cư 3-CC-01	T18	CH12	O11812	55,4
474	Chung cư 3-CC-01	T18	CH12A	O11812A	59,2
475	Chung cư 3-CC-01	T18	CH12B	O11812B	33,9
476	Chung cư 3-CC-01	T18	CH15	O11815	29,9
477	Chung cư 3-CC-01	T18	CH16	O11816	30,7
478	Chung cư 3-CC-01	T19	CH17	O11917	34,5
479	Chung cư 3-CC-01	T19	CH18	O11918	57,8
480	Chung cư 3-CC-01	T19	CH19	O11919	53,7
481	Chung cư 3-CC-01	T19	CH20	O11920	66,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
482	Chung cư 3-CC-01	T19	CH21	O11921	66,6
483	Chung cư 3-CC-01	T19	CH22	O11922	53,9
484	Chung cư 3-CC-01	T19	CH23	O11923	72,4
485	Chung cư 3-CC-01	T19	CH24	O11924	33,9
486	Chung cư 3-CC-01	T19	CH25	O11925	57,8
487	Chung cư 3-CC-01	T19	CH26	O11926	54,1
488	Chung cư 3-CC-01	T19	CH27	O11927	30,6
489	Chung cư 3-CC-01	T19	CH28	O11928	53,7
490	Chung cư 3-CC-01	T19	CH29	O11929	53,9
491	Chung cư 3-CC-01	T19	CH30	O11930	30,6
492	Chung cư 3-CC-01	T19	CH31	O11931	49,5
493	Chung cư 3-CC-01	T19	CH01	O11901	52,2
494	Chung cư 3-CC-01	T19	CH02	O11902	54,1
495	Chung cư 3-CC-01	T19	CH03	O11903	72,9
496	Chung cư 3-CC-01	T19	CH03A	O11903A	51,9
497	Chung cư 3-CC-01	T19	CH05	O11905	52
498	Chung cư 3-CC-01	T19	CH06	O11906	52
499	Chung cư 3-CC-01	T19	CH07	O11907	51,9
500	Chung cư 3-CC-01	T19	CH08	O11908	72,4
501	Chung cư 3-CC-01	T19	CH09	O11909	30,3
502	Chung cư 3-CC-01	T19	CH10	O11910	53,6
503	Chung cư 3-CC-01	T19	CH11	O11911	70,4
504	Chung cư 3-CC-01	T19	CH12	O11912	55,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
505	Chung cư 3-CC-01	T19	CH12A	O11912A	59,2
506	Chung cư 3-CC-01	T19	CH12B	O11912B	33,9
507	Chung cư 3-CC-01	T19	CH15	O11915	29,9
508	Chung cư 3-CC-01	T19	CH16	O11916	30,7
509	Chung cư 3-CC-01	T20	CH17	O12017	34,5
510	Chung cư 3-CC-01	T20	CH18	O12018	57,8
511	Chung cư 3-CC-01	T20	CH19	O12019	53,7
512	Chung cư 3-CC-01	T20	CH20	O12020	66,6
513	Chung cư 3-CC-01	T20	CH21	O12021	66,6
514	Chung cư 3-CC-01	T20	CH22	O12022	53,9
515	Chung cư 3-CC-01	T20	CH23	O12023	72,4
516	Chung cư 3-CC-01	T20	CH24	O12024	33,9
517	Chung cư 3-CC-01	T20	CH25	O12025	57,8
518	Chung cư 3-CC-01	T20	CH26	O12026	54,1
519	Chung cư 3-CC-01	T20	CH27	O12027	30,6
520	Chung cư 3-CC-01	T20	CH28	O12028	53,7
521	Chung cư 3-CC-01	T20	CH29	O12029	53,9
522	Chung cư 3-CC-01	T20	CH30	O12030	30,6
523	Chung cư 3-CC-01	T20	CH31	O12031	49,5
524	Chung cư 3-CC-01	T20	CH01	O12001	52,2
525	Chung cư 3-CC-01	T20	CH02	O12002	54,1
526	Chung cư 3-CC-01	T20	CH03	O12003	72,9
527	Chung cư 3-CC-01	T20	CH03A	O12003A	51,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
528	Chung cư 3-CC-01	T20	CH05	O12005	52
529	Chung cư 3-CC-01	T20	CH06	O12006	52
530	Chung cư 3-CC-01	T20	CH07	O12007	51,9
531	Chung cư 3-CC-01	T20	CH08	O12008	72,4
532	Chung cư 3-CC-01	T20	CH09	O12009	30,3
533	Chung cư 3-CC-01	T20	CH10	O12010	53,6
534	Chung cư 3-CC-01	T20	CH11	O12011	70,4
535	Chung cư 3-CC-01	T20	CH12	O12012	55,4
536	Chung cư 3-CC-01	T20	CH12A	O12012A	59,2
537	Chung cư 3-CC-01	T20	CH12B	O12012B	33,9
538	Chung cư 3-CC-01	T20	CH15	O12015	29,9
539	Chung cư 3-CC-01	T20	CH16	O12016	30,7
540	Chung cư 3-CC-01	T21	CH17	O12117	34,5
541	Chung cư 3-CC-01	T21	CH18	O12118	57,8
542	Chung cư 3-CC-01	T21	CH19	O12119	53,7
543	Chung cư 3-CC-01	T21	CH20	O12120	66,6
544	Chung cư 3-CC-01	T21	CH21	O12121	66,6
545	Chung cư 3-CC-01	T21	CH22	O12122	53,9
546	Chung cư 3-CC-01	T21	CH23	O12123	72,4
547	Chung cư 3-CC-01	T21	CH24	O12124	33,9
548	Chung cư 3-CC-01	T21	CH25	O12125	57,8
549	Chung cư 3-CC-01	T21	CH26	O12126	54,1
550	Chung cư 3-CC-01	T21	CH27	O12127	30,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
551	Chung cư 3-CC-01	T21	CH28	O12128	53,7
552	Chung cư 3-CC-01	T21	CH29	O12129	53,9
553	Chung cư 3-CC-01	T21	CH30	O12130	30,6
554	Chung cư 3-CC-01	T21	CH31	O12131	49,5
555	Chung cư 3-CC-01	T21	CH01	O12101	52,2
556	Chung cư 3-CC-01	T21	CH02	O12102	54,1
557	Chung cư 3-CC-01	T21	CH03	O12103	72,9
558	Chung cư 3-CC-01	T21	CH03A	O12103A	51,9
559	Chung cư 3-CC-01	T21	CH05	O12105	52
560	Chung cư 3-CC-01	T21	CH06	O12106	52
561	Chung cư 3-CC-01	T21	CH07	O12107	51,9
562	Chung cư 3-CC-01	T21	CH08	O12108	72,4
563	Chung cư 3-CC-01	T21	CH09	O12109	30,3
564	Chung cư 3-CC-01	T21	CH10	O12110	53,6
565	Chung cư 3-CC-01	T21	CH11	O12111	70,4
566	Chung cư 3-CC-01	T21	CH12	O12112	55,4
567	Chung cư 3-CC-01	T21	CH12A	O12112A	59,2
568	Chung cư 3-CC-01	T21	CH12B	O12112B	33,9
569	Chung cư 3-CC-01	T21	CH15	O12115	29,9
570	Chung cư 3-CC-01	T21	CH16	O12116	30,7
571	Chung cư 3-CC-01	T22	CH17	O12217	34,5
572	Chung cư 3-CC-01	T22	CH18	O12218	57,8
573	Chung cư 3-CC-01	T22	CH19	O12219	53,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
574	Chung cư 3-CC-01	T22	CH20	O12220	66,6
575	Chung cư 3-CC-01	T22	CH21	O12221	66,6
576	Chung cư 3-CC-01	T22	CH22	O12222	53,9
577	Chung cư 3-CC-01	T22	CH23	O12223	72,4
578	Chung cư 3-CC-01	T22	CH24	O12224	33,9
579	Chung cư 3-CC-01	T22	CH25	O12225	57,8
580	Chung cư 3-CC-01	T22	CH26	O12226	54,1
581	Chung cư 3-CC-01	T22	CH27	O12227	30,6
582	Chung cư 3-CC-01	T22	CH28	O12228	53,7
583	Chung cư 3-CC-01	T22	CH29	O12229	53,9
584	Chung cư 3-CC-01	T22	CH30	O12230	30,6
585	Chung cư 3-CC-01	T22	CH31	O12231	49,5
586	Chung cư 3-CC-01	T22	CH01	O12201	52,2
587	Chung cư 3-CC-01	T22	CH02	O12202	54,1
588	Chung cư 3-CC-01	T22	CH03	O12203	72,9
589	Chung cư 3-CC-01	T22	CH03A	O12203A	51,9
590	Chung cư 3-CC-01	T22	CH05	O12205	52
591	Chung cư 3-CC-01	T22	CH06	O12206	52
592	Chung cư 3-CC-01	T22	CH07	O12207	51,9
593	Chung cư 3-CC-01	T22	CH08	O12208	72,4
594	Chung cư 3-CC-01	T22	CH09	O12209	30,3
595	Chung cư 3-CC-01	T22	CH10	O12210	53,6
596	Chung cư 3-CC-01	T22	CH11	O12211	70,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
597	Chung cư 3-CC-01	T22	CH12	O12212	55,4
598	Chung cư 3-CC-01	T22	CH12A	O12212A	59,2
599	Chung cư 3-CC-01	T22	CH12B	O12212B	33,9
600	Chung cư 3-CC-01	T22	CH15	O12215	29,9
601	Chung cư 3-CC-01	T22	CH16	O12216	30,7
602	Chung cư 3-CC-01	T23	CH17	O12317	34,5
603	Chung cư 3-CC-01	T23	CH18	O12318	57,8
604	Chung cư 3-CC-01	T23	CH19	O12319	53,7
605	Chung cư 3-CC-01	T23	CH20	O12320	66,6
606	Chung cư 3-CC-01	T23	CH21	O12321	66,6
607	Chung cư 3-CC-01	T23	CH22	O12322	53,9
608	Chung cư 3-CC-01	T23	CH23	O12323	72,4
609	Chung cư 3-CC-01	T23	CH24	O12324	33,9
610	Chung cư 3-CC-01	T23	CH25	O12325	57,8
611	Chung cư 3-CC-01	T23	CH26	O12326	54,1
612	Chung cư 3-CC-01	T23	CH27	O12327	30,6
613	Chung cư 3-CC-01	T23	CH28	O12328	53,7
614	Chung cư 3-CC-01	T23	CH29	O12329	53,9
615	Chung cư 3-CC-01	T23	CH30	O12330	30,6
616	Chung cư 3-CC-01	T23	CH31	O12331	49,5
617	Chung cư 3-CC-01	T23	CH01	O12301	52,2
618	Chung cư 3-CC-01	T23	CH02	O12302	54,1
619	Chung cư 3-CC-01	T23	CH03	O12303	72,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
620	Chung cư 3-CC-01	T23	CH03A	O12303A	51,9
621	Chung cư 3-CC-01	T23	CH05	O12305	52
622	Chung cư 3-CC-01	T23	CH06	O12306	52
623	Chung cư 3-CC-01	T23	CH07	O12307	51,9
624	Chung cư 3-CC-01	T23	CH08	O12308	72,4
625	Chung cư 3-CC-01	T23	CH09	O12309	30,3
626	Chung cư 3-CC-01	T23	CH10	O12310	53,6
627	Chung cư 3-CC-01	T23	CH11	O12311	70,4
628	Chung cư 3-CC-01	T23	CH12	O12312	55,4
629	Chung cư 3-CC-01	T23	CH12A	O12312A	59,2
630	Chung cư 3-CC-01	T23	CH12B	O12312B	33,9
631	Chung cư 3-CC-01	T23	CH15	O12315	29,9
632	Chung cư 3-CC-01	T23	CH16	O12316	30,7
633	Chung cư 3-CC-01	T24	CH17	O12417	34,5
634	Chung cư 3-CC-01	T24	CH18	O12418	57,8
635	Chung cư 3-CC-01	T24	CH19	O12419	53,7
636	Chung cư 3-CC-01	T24	CH20	O12420	66,6
637	Chung cư 3-CC-01	T24	CH21	O12421	66,6
638	Chung cư 3-CC-01	T24	CH22	O12422	53,9
639	Chung cư 3-CC-01	T24	CH23	O12423	72,4
640	Chung cư 3-CC-01	T24	CH24	O12424	33,9
641	Chung cư 3-CC-01	T24	CH25	O12425	57,8
642	Chung cư 3-CC-01	T24	CH26	O12426	54,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
643	Chung cư 3-CC-01	T24	CH27	O12427	30,6
644	Chung cư 3-CC-01	T24	CH28	O12428	53,7
645	Chung cư 3-CC-01	T24	CH29	O12429	53,9
646	Chung cư 3-CC-01	T24	CH30	O12430	30,6
647	Chung cư 3-CC-01	T24	CH31	O12431	49,5
648	Chung cư 3-CC-01	T24	CH01	O12401	52,2
649	Chung cư 3-CC-01	T24	CH02	O12402	54,1
650	Chung cư 3-CC-01	T24	CH03	O12403	72,9
651	Chung cư 3-CC-01	T24	CH03A	O12403A	51,9
652	Chung cư 3-CC-01	T24	CH05	O12405	52
653	Chung cư 3-CC-01	T24	CH06	O12406	52
654	Chung cư 3-CC-01	T24	CH07	O12407	51,9
655	Chung cư 3-CC-01	T24	CH08	O12408	72,4
656	Chung cư 3-CC-01	T24	CH09	O12409	30,3
657	Chung cư 3-CC-01	T24	CH10	O12410	53,6
658	Chung cư 3-CC-01	T24	CH11	O12411	70,4
659	Chung cư 3-CC-01	T24	CH12	O12412	55,4
660	Chung cư 3-CC-01	T24	CH12A	O12412A	59,2
661	Chung cư 3-CC-01	T24	CH12B	O12412B	33,9
662	Chung cư 3-CC-01	T24	CH15	O12415	29,9
663	Chung cư 3-CC-01	T24	CH16	O12416	30,7
3-CC-02					
664	Chung cư 3-CC-02	T3	CH34	O20334	74,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
665	Chung cư 3-CC-02	T3	CH35	O20335	32,8
666	Chung cư 3-CC-02	T3	CH01	O20301	57,6
667	Chung cư 3-CC-02	T3	CH02	O20302	57,6
668	Chung cư 3-CC-02	T3	CH03	O20303	53,7
669	Chung cư 3-CC-02	T3	CH03A	O20303A	53,5
670	Chung cư 3-CC-02	T3	CH05	O20305	53,7
671	Chung cư 3-CC-02	T3	CH06	O20306	53,7
672	Chung cư 3-CC-02	T3	CH07	O20307	30,7
673	Chung cư 3-CC-02	T3	CH08	O20308	30,7
674	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH20	O203A20	53,6
675	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH21	O203A21	53,9
676	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH22	O203A22	53,9
677	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH23	O203A23	30,8
678	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH24	O203A24	34,5
679	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH25	O203A25	34,2
680	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH26	O203A26	57,7
681	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH27	O203A27	53,9
682	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH28	O203A28	83,3
683	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH29	O203A29	83,4
684	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH30	O203A30	53,8
685	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH31	O203A31	72,3
686	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH32	O203A32	52,1
687	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH33	O203A33	54,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
688	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH34	O203A34	75,1
689	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH35	O203A35	33,1
690	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH01	O203A01	57,8
691	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH02	O203A02	57,8
692	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH03	O203A03	53,9
693	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH03A	O203A03A	53,7
694	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH05	O203A05	53,9
695	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH06	O203A06	53,9
696	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH07	O203A07	30,9
697	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH08	O203A08	30,9
698	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH09	O203A09	75,1
699	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH10	O203A10	48,4
700	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH11	O203A11	51,9
701	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH12	O203A12	72,3
702	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH12A	O203A12A	53,6
703	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH12B	O203A12B	83,4
704	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH15	O203A15	83,5
705	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH16	O203A16	53,9
706	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH17	O203A17	57,9
707	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH18	O203A18	34,2
708	Chung cư 3-CC-02	T3A	CH19	O203A19	34,5
709	Chung cư 3-CC-02	T5	CH20	O20520	53,6
710	Chung cư 3-CC-02	T5	CH21	O20521	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
711	Chung cư 3-CC-02	T5	CH22	O20522	53,9
712	Chung cư 3-CC-02	T5	CH23	O20523	30,8
713	Chung cư 3-CC-02	T5	CH24	O20524	34,5
714	Chung cư 3-CC-02	T5	CH25	O20525	34,2
715	Chung cư 3-CC-02	T5	CH26	O20526	57,7
716	Chung cư 3-CC-02	T5	CH27	O20527	53,9
717	Chung cư 3-CC-02	T5	CH28	O20528	83,3
718	Chung cư 3-CC-02	T5	CH29	O20529	83,4
719	Chung cư 3-CC-02	T5	CH30	O20530	53,8
720	Chung cư 3-CC-02	T5	CH31	O20531	72,3
721	Chung cư 3-CC-02	T5	CH32	O20532	52,1
722	Chung cư 3-CC-02	T5	CH33	O20533	54,5
723	Chung cư 3-CC-02	T5	CH34	O20534	75,1
724	Chung cư 3-CC-02	T5	CH35	O20535	33,1
725	Chung cư 3-CC-02	T5	CH01	O20501	57,8
726	Chung cư 3-CC-02	T5	CH02	O20502	57,8
727	Chung cư 3-CC-02	T5	CH03	O20503	53,9
728	Chung cư 3-CC-02	T5	CH03A	O20503A	53,7
729	Chung cư 3-CC-02	T5	CH05	O20505	53,9
730	Chung cư 3-CC-02	T5	CH06	O20506	53,9
731	Chung cư 3-CC-02	T5	CH07	O20507	30,9
732	Chung cư 3-CC-02	T5	CH08	O20508	30,9
733	Chung cư 3-CC-02	T5	CH09	O20509	75,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
734	Chung cư 3-CC-02	T5	CH10	O20510	48,4
735	Chung cư 3-CC-02	T5	CH11	O20511	51,9
736	Chung cư 3-CC-02	T5	CH12	O20512	72,3
737	Chung cư 3-CC-02	T5	CH12A	O20512A	53,6
738	Chung cư 3-CC-02	T5	CH12B	O20512B	83,4
739	Chung cư 3-CC-02	T5	CH15	O20515	83,5
740	Chung cư 3-CC-02	T5	CH16	O20516	53,9
741	Chung cư 3-CC-02	T5	CH17	O20517	57,9
742	Chung cư 3-CC-02	T5	CH18	O20518	34,2
743	Chung cư 3-CC-02	T5	CH19	O20519	34,5
744	Chung cư 3-CC-02	T6	CH20	O20620	53,6
745	Chung cư 3-CC-02	T6	CH21	O20621	53,9
746	Chung cư 3-CC-02	T6	CH22	O20622	53,9
747	Chung cư 3-CC-02	T6	CH23	O20623	30,8
748	Chung cư 3-CC-02	T6	CH24	O20624	34,5
749	Chung cư 3-CC-02	T6	CH25	O20625	34,2
750	Chung cư 3-CC-02	T6	CH26	O20626	57,7
751	Chung cư 3-CC-02	T6	CH27	O20627	53,9
752	Chung cư 3-CC-02	T6	CH28	O20628	83,3
753	Chung cư 3-CC-02	T6	CH29	O20629	83,4
754	Chung cư 3-CC-02	T6	CH30	O20630	53,8
755	Chung cư 3-CC-02	T6	CH31	O20631	72,3
756	Chung cư 3-CC-02	T6	CH32	O20632	52,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
757	Chung cư 3-CC-02	T6	CH33	O20633	54,5
758	Chung cư 3-CC-02	T6	CH34	O20634	75,1
759	Chung cư 3-CC-02	T6	CH35	O20635	33,1
760	Chung cư 3-CC-02	T6	CH01	O20601	57,8
761	Chung cư 3-CC-02	T6	CH02	O20602	57,8
762	Chung cư 3-CC-02	T6	CH03	O20603	53,9
763	Chung cư 3-CC-02	T6	CH03A	O20603A	53,7
764	Chung cư 3-CC-02	T6	CH05	O20605	53,9
765	Chung cư 3-CC-02	T6	CH06	O20606	53,9
766	Chung cư 3-CC-02	T6	CH07	O20607	30,9
767	Chung cư 3-CC-02	T6	CH08	O20608	30,9
768	Chung cư 3-CC-02	T6	CH09	O20609	75,1
769	Chung cư 3-CC-02	T6	CH10	O20610	48,4
770	Chung cư 3-CC-02	T6	CH11	O20611	51,9
771	Chung cư 3-CC-02	T6	CH12	O20612	72,3
772	Chung cư 3-CC-02	T6	CH12A	O20612A	53,6
773	Chung cư 3-CC-02	T6	CH12B	O20612B	83,4
774	Chung cư 3-CC-02	T6	CH15	O20615	83,5
775	Chung cư 3-CC-02	T6	CH16	O20616	53,9
776	Chung cư 3-CC-02	T6	CH17	O20617	57,9
777	Chung cư 3-CC-02	T6	CH18	O20618	34,2
778	Chung cư 3-CC-02	T6	CH19	O20619	34,5
779	Chung cư 3-CC-02	T7	CH20	O20720	53,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
780	Chung cư 3-CC-02	T7	CH21	O20721	53,9
781	Chung cư 3-CC-02	T7	CH22	O20722	53,9
782	Chung cư 3-CC-02	T7	CH23	O20723	30,8
783	Chung cư 3-CC-02	T7	CH24	O20724	34,5
784	Chung cư 3-CC-02	T7	CH25	O20725	34,2
785	Chung cư 3-CC-02	T7	CH26	O20726	57,7
786	Chung cư 3-CC-02	T7	CH27	O20727	53,9
787	Chung cư 3-CC-02	T7	CH28	O20728	83,3
788	Chung cư 3-CC-02	T7	CH29	O20729	83,4
789	Chung cư 3-CC-02	T7	CH30	O20730	53,8
790	Chung cư 3-CC-02	T7	CH31	O20731	72,3
791	Chung cư 3-CC-02	T7	CH32	O20732	52,1
792	Chung cư 3-CC-02	T7	CH33	O20733	54,5
793	Chung cư 3-CC-02	T7	CH34	O20734	75,1
794	Chung cư 3-CC-02	T7	CH35	O20735	33,1
795	Chung cư 3-CC-02	T7	CH01	O20701	57,8
796	Chung cư 3-CC-02	T7	CH02	O20702	57,8
797	Chung cư 3-CC-02	T7	CH03	O20703	53,9
798	Chung cư 3-CC-02	T7	CH03A	O20703A	53,7
799	Chung cư 3-CC-02	T7	CH05	O20705	53,9
800	Chung cư 3-CC-02	T7	CH06	O20706	53,9
801	Chung cư 3-CC-02	T7	CH07	O20707	30,9
802	Chung cư 3-CC-02	T7	CH08	O20708	30,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
803	Chung cư 3-CC-02	T7	CH09	O20709	75,1
804	Chung cư 3-CC-02	T7	CH10	O20710	48,4
805	Chung cư 3-CC-02	T7	CH11	O20711	51,9
806	Chung cư 3-CC-02	T7	CH12	O20712	72,3
807	Chung cư 3-CC-02	T7	CH12A	O20712A	53,6
808	Chung cư 3-CC-02	T7	CH12B	O20712B	83,4
809	Chung cư 3-CC-02	T7	CH15	O20715	83,5
810	Chung cư 3-CC-02	T7	CH16	O20716	53,9
811	Chung cư 3-CC-02	T7	CH17	O20717	57,9
812	Chung cư 3-CC-02	T7	CH18	O20718	34,2
813	Chung cư 3-CC-02	T7	CH19	O20719	34,5
814	Chung cư 3-CC-02	T8	CH20	O20820	53,6
815	Chung cư 3-CC-02	T8	CH21	O20821	53,9
816	Chung cư 3-CC-02	T8	CH22	O20822	53,9
817	Chung cư 3-CC-02	T8	CH23	O20823	30,8
818	Chung cư 3-CC-02	T8	CH24	O20824	34,5
819	Chung cư 3-CC-02	T8	CH25	O20825	34,2
820	Chung cư 3-CC-02	T8	CH26	O20826	57,7
821	Chung cư 3-CC-02	T8	CH27	O20827	53,9
822	Chung cư 3-CC-02	T8	CH28	O20828	83,3
823	Chung cư 3-CC-02	T8	CH29	O20829	83,4
824	Chung cư 3-CC-02	T8	CH30	O20830	53,8
825	Chung cư 3-CC-02	T8	CH31	O20831	72,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
826	Chung cư 3-CC-02	T8	CH32	O20832	52,1
827	Chung cư 3-CC-02	T8	CH33	O20833	54,5
828	Chung cư 3-CC-02	T8	CH34	O20834	75,1
829	Chung cư 3-CC-02	T8	CH35	O20835	33,1
830	Chung cư 3-CC-02	T8	CH01	O20801	57,8
831	Chung cư 3-CC-02	T8	CH02	O20802	57,8
832	Chung cư 3-CC-02	T8	CH03	O20803	53,9
833	Chung cư 3-CC-02	T8	CH03A	O20803A	53,7
834	Chung cư 3-CC-02	T8	CH05	O20805	53,9
835	Chung cư 3-CC-02	T8	CH06	O20806	53,9
836	Chung cư 3-CC-02	T8	CH07	O20807	30,9
837	Chung cư 3-CC-02	T8	CH08	O20808	30,9
838	Chung cư 3-CC-02	T8	CH09	O20809	75,1
839	Chung cư 3-CC-02	T8	CH10	O20810	48,4
840	Chung cư 3-CC-02	T8	CH11	O20811	51,9
841	Chung cư 3-CC-02	T8	CH12	O20812	72,3
842	Chung cư 3-CC-02	T8	CH12A	O20812A	53,6
843	Chung cư 3-CC-02	T8	CH12B	O20812B	83,4
844	Chung cư 3-CC-02	T8	CH15	O20815	83,5
845	Chung cư 3-CC-02	T8	CH16	O20816	53,9
846	Chung cư 3-CC-02	T8	CH17	O20817	57,9
847	Chung cư 3-CC-02	T8	CH18	O20818	34,2
848	Chung cư 3-CC-02	T8	CH19	O20819	34,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
849	Chung cư 3-CC-02	T9	CH20	O20920	53,6
850	Chung cư 3-CC-02	T9	CH21	O20921	53,9
851	Chung cư 3-CC-02	T9	CH22	O20922	53,9
852	Chung cư 3-CC-02	T9	CH23	O20923	30,8
853	Chung cư 3-CC-02	T9	CH24	O20924	34,5
854	Chung cư 3-CC-02	T9	CH25	O20925	34,2
855	Chung cư 3-CC-02	T9	CH26	O20926	57,7
856	Chung cư 3-CC-02	T9	CH27	O20927	53,9
857	Chung cư 3-CC-02	T9	CH28	O20928	83,3
858	Chung cư 3-CC-02	T9	CH29	O20929	83,4
859	Chung cư 3-CC-02	T9	CH30	O20930	53,8
860	Chung cư 3-CC-02	T9	CH31	O20931	72,3
861	Chung cư 3-CC-02	T9	CH32	O20932	52,1
862	Chung cư 3-CC-02	T9	CH33	O20933	54,5
863	Chung cư 3-CC-02	T9	CH34	O20934	75,1
864	Chung cư 3-CC-02	T9	CH35	O20935	33,1
865	Chung cư 3-CC-02	T9	CH01	O20901	57,8
866	Chung cư 3-CC-02	T9	CH02	O20902	57,8
867	Chung cư 3-CC-02	T9	CH03	O20903	53,9
868	Chung cư 3-CC-02	T9	CH03A	O20903A	53,7
869	Chung cư 3-CC-02	T9	CH05	O20905	53,9
870	Chung cư 3-CC-02	T9	CH06	O20906	53,9
871	Chung cư 3-CC-02	T9	CH07	O20907	30,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
872	Chung cư 3-CC-02	T9	CH08	O20908	30,9
873	Chung cư 3-CC-02	T9	CH09	O20909	75,1
874	Chung cư 3-CC-02	T9	CH10	O20910	48,4
875	Chung cư 3-CC-02	T9	CH11	O20911	51,9
876	Chung cư 3-CC-02	T9	CH12	O20912	72,3
877	Chung cư 3-CC-02	T9	CH12A	O20912A	53,6
878	Chung cư 3-CC-02	T9	CH12B	O20912B	83,4
879	Chung cư 3-CC-02	T9	CH15	O20915	83,5
880	Chung cư 3-CC-02	T9	CH16	O20916	53,9
881	Chung cư 3-CC-02	T9	CH17	O20917	57,9
882	Chung cư 3-CC-02	T9	CH18	O20918	34,2
883	Chung cư 3-CC-02	T9	CH19	O20919	34,5
884	Chung cư 3-CC-02	T10	CH20	O21020	53,6
885	Chung cư 3-CC-02	T10	CH21	O21021	53,9
886	Chung cư 3-CC-02	T10	CH22	O21022	53,9
887	Chung cư 3-CC-02	T10	CH23	O21023	30,8
888	Chung cư 3-CC-02	T10	CH24	O21024	34,5
889	Chung cư 3-CC-02	T10	CH25	O21025	34,2
890	Chung cư 3-CC-02	T10	CH26	O21026	57,7
891	Chung cư 3-CC-02	T10	CH27	O21027	53,9
892	Chung cư 3-CC-02	T10	CH28	O21028	83,3
893	Chung cư 3-CC-02	T10	CH29	O21029	83,4
894	Chung cư 3-CC-02	T10	CH30	O21030	53,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
895	Chung cư 3-CC-02	T10	CH31	O21031	72,3
896	Chung cư 3-CC-02	T10	CH32	O21032	52,1
897	Chung cư 3-CC-02	T10	CH33	O21033	54,5
898	Chung cư 3-CC-02	T10	CH34	O21034	75,1
899	Chung cư 3-CC-02	T10	CH35	O21035	33,1
900	Chung cư 3-CC-02	T10	CH01	O21001	57,8
901	Chung cư 3-CC-02	T10	CH02	O21002	57,8
902	Chung cư 3-CC-02	T10	CH03	O21003	53,9
903	Chung cư 3-CC-02	T10	CH03A	O21003A	53,7
904	Chung cư 3-CC-02	T10	CH05	O21005	53,9
905	Chung cư 3-CC-02	T10	CH06	O21006	53,9
906	Chung cư 3-CC-02	T10	CH07	O21007	30,9
907	Chung cư 3-CC-02	T10	CH08	O21008	30,9
908	Chung cư 3-CC-02	T10	CH09	O21009	75,1
909	Chung cư 3-CC-02	T10	CH10	O21010	48,4
910	Chung cư 3-CC-02	T10	CH11	O21011	51,9
911	Chung cư 3-CC-02	T10	CH12	O21012	72,3
912	Chung cư 3-CC-02	T10	CH12A	O21012A	53,6
913	Chung cư 3-CC-02	T10	CH12B	O21012B	83,4
914	Chung cư 3-CC-02	T10	CH15	O21015	83,5
915	Chung cư 3-CC-02	T10	CH16	O21016	53,9
916	Chung cư 3-CC-02	T10	CH17	O21017	57,9
917	Chung cư 3-CC-02	T10	CH18	O21018	34,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
918	Chung cư 3-CC-02	T10	CH19	O21019	34,5
919	Chung cư 3-CC-02	T11	CH20	O21120	53,6
920	Chung cư 3-CC-02	T11	CH21	O21121	53,9
921	Chung cư 3-CC-02	T11	CH22	O21122	53,9
922	Chung cư 3-CC-02	T11	CH23	O21123	30,8
923	Chung cư 3-CC-02	T11	CH24	O21124	34,5
924	Chung cư 3-CC-02	T11	CH25	O21125	34,2
925	Chung cư 3-CC-02	T11	CH26	O21126	57,7
926	Chung cư 3-CC-02	T11	CH27	O21127	53,9
927	Chung cư 3-CC-02	T11	CH28	O21128	83,3
928	Chung cư 3-CC-02	T11	CH29	O21129	83,4
929	Chung cư 3-CC-02	T11	CH30	O21130	53,8
930	Chung cư 3-CC-02	T11	CH31	O21131	72,3
931	Chung cư 3-CC-02	T11	CH32	O21132	52,1
932	Chung cư 3-CC-02	T11	CH33	O21133	54,5
933	Chung cư 3-CC-02	T11	CH34	O21134	75,1
934	Chung cư 3-CC-02	T11	CH35	O21135	33,1
935	Chung cư 3-CC-02	T11	CH01	O21101	57,8
936	Chung cư 3-CC-02	T11	CH02	O21102	57,8
937	Chung cư 3-CC-02	T11	CH03	O21103	53,9
938	Chung cư 3-CC-02	T11	CH03A	O21103A	53,7
939	Chung cư 3-CC-02	T11	CH05	O21105	53,9
940	Chung cư 3-CC-02	T11	CH06	O21106	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
941	Chung cư 3-CC-02	T11	CH07	O21107	30,9
942	Chung cư 3-CC-02	T11	CH08	O21108	30,9
943	Chung cư 3-CC-02	T11	CH09	O21109	75,1
944	Chung cư 3-CC-02	T11	CH10	O21110	48,4
945	Chung cư 3-CC-02	T11	CH11	O21111	51,9
946	Chung cư 3-CC-02	T11	CH12	O21112	72,3
947	Chung cư 3-CC-02	T11	CH12A	O21112A	53,6
948	Chung cư 3-CC-02	T11	CH12B	O21112B	83,4
949	Chung cư 3-CC-02	T11	CH15	O21115	83,5
950	Chung cư 3-CC-02	T11	CH16	O21116	53,9
951	Chung cư 3-CC-02	T11	CH17	O21117	57,9
952	Chung cư 3-CC-02	T11	CH18	O21118	34,2
953	Chung cư 3-CC-02	T11	CH19	O21119	34,5
954	Chung cư 3-CC-02	T12	CH20	O21220	53,6
955	Chung cư 3-CC-02	T12	CH21	O21221	53,9
956	Chung cư 3-CC-02	T12	CH22	O21222	53,9
957	Chung cư 3-CC-02	T12	CH23	O21223	30,8
958	Chung cư 3-CC-02	T12	CH24	O21224	34,5
959	Chung cư 3-CC-02	T12	CH25	O21225	34,2
960	Chung cư 3-CC-02	T12	CH26	O21226	57,7
961	Chung cư 3-CC-02	T12	CH27	O21227	53,9
962	Chung cư 3-CC-02	T12	CH28	O21228	83,3
963	Chung cư 3-CC-02	T12	CH29	O21229	83,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
964	Chung cư 3-CC-02	T12	CH30	O21230	53,8
965	Chung cư 3-CC-02	T12	CH31	O21231	72,3
966	Chung cư 3-CC-02	T12	CH32	O21232	52,1
967	Chung cư 3-CC-02	T12	CH33	O21233	54,5
968	Chung cư 3-CC-02	T12	CH34	O21234	75,1
969	Chung cư 3-CC-02	T12	CH35	O21235	33,1
970	Chung cư 3-CC-02	T12	CH01	O21201	57,8
971	Chung cư 3-CC-02	T12	CH02	O21202	57,8
972	Chung cư 3-CC-02	T12	CH03	O21203	53,9
973	Chung cư 3-CC-02	T12	CH03A	O21203A	53,7
974	Chung cư 3-CC-02	T12	CH05	O21205	53,9
975	Chung cư 3-CC-02	T12	CH06	O21206	53,9
976	Chung cư 3-CC-02	T12	CH07	O21207	30,9
977	Chung cư 3-CC-02	T12	CH08	O21208	30,9
978	Chung cư 3-CC-02	T12	CH09	O21209	75,1
979	Chung cư 3-CC-02	T12	CH10	O21210	48,4
980	Chung cư 3-CC-02	T12	CH11	O21211	51,9
981	Chung cư 3-CC-02	T12	CH12	O21212	72,3
982	Chung cư 3-CC-02	T12	CH12A	O21212A	53,6
983	Chung cư 3-CC-02	T12	CH12B	O21212B	83,4
984	Chung cư 3-CC-02	T12	CH15	O21215	83,5
985	Chung cư 3-CC-02	T12	CH16	O21216	53,9
986	Chung cư 3-CC-02	T12	CH17	O21217	57,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
987	Chung cư 3-CC-02	T12	CH18	O21218	34,2
988	Chung cư 3-CC-02	T12	CH19	O21219	34,5
989	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH20	O212A20	53,6
990	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH21	O212A21	53,9
991	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH22	O212A22	53,9
992	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH23	O212A23	30,8
993	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH24	O212A24	34,5
994	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH25	O212A25	34,2
995	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH26	O212A26	57,7
996	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH27	O212A27	53,9
997	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH28	O212A28	83,3
998	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH29	O212A29	83,4
999	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH30	O212A30	53,8
1000	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH31	O212A31	72,3
1001	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH32	O212A32	52,1
1002	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH33	O212A33	54,5
1003	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH34	O212A34	75,1
1004	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH35	O212A35	33,1
1005	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH01	O212A01	57,8
1006	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH02	O212A02	57,8
1007	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH03	O212A03	53,9
1008	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH03A	O212A03A	53,7
1009	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH05	O212A05	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1010	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH06	O212A06	53,9
1011	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH07	O212A07	30,9
1012	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH08	O212A08	30,9
1013	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH09	O212A09	75,1
1014	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH10	O212A10	48,4
1015	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH11	O212A11	51,9
1016	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH12	O212A12	72,3
1017	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH12A	O212A12A	53,6
1018	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH12B	O212A12B	83,4
1019	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH15	O212A15	83,5
1020	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH16	O212A16	53,9
1021	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH17	O212A17	57,9
1022	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH18	O212A18	34,2
1023	Chung cư 3-CC-02	T12A	CH19	O212A19	34,5
1024	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH20	O212B20	53,6
1025	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH21	O212B21	53,9
1026	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH22	O212B22	53,9
1027	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH23	O212B23	30,8
1028	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH24	O212B24	34,5
1029	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH25	O212B25	34,2
1030	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH26	O212B26	57,7
1031	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH27	O212B27	53,9
1032	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH28	O212B28	83,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1033	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH29	O212B29	83,4
1034	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH30	O212B30	53,8
1035	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH31	O212B31	72,3
1036	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH32	O212B32	52,1
1037	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH33	O212B33	54,5
1038	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH34	O212B34	75,1
1039	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH35	O212B35	33,1
1040	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH01	O212B01	57,8
1041	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH02	O212B02	57,8
1042	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH03	O212B03	53,9
1043	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH03A	O212B03A	53,7
1044	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH05	O212B05	53,9
1045	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH06	O212B06	53,9
1046	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH07	O212B07	30,9
1047	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH08	O212B08	30,9
1048	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH09	O212B09	75,1
1049	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH10	O212B10	48,4
1050	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH11	O212B11	51,9
1051	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH12	O212B12	72,3
1052	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH12A	O212B12A	53,6
1053	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH12B	O212B12B	83,4
1054	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH15	O212B15	83,5
1055	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH16	O212B16	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1056	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH17	O212B17	57,9
1057	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH18	O212B18	34,2
1058	Chung cư 3-CC-02	T12B	CH19	O212B19	34,5
1059	Chung cư 3-CC-02	T15	CH20	O21520	53,6
1060	Chung cư 3-CC-02	T15	CH21	O21521	53,9
1061	Chung cư 3-CC-02	T15	CH22	O21522	53,9
1062	Chung cư 3-CC-02	T15	CH23	O21523	30,8
1063	Chung cư 3-CC-02	T15	CH24	O21524	34,5
1064	Chung cư 3-CC-02	T15	CH25	O21525	34,2
1065	Chung cư 3-CC-02	T15	CH26	O21526	57,7
1066	Chung cư 3-CC-02	T15	CH27	O21527	53,9
1067	Chung cư 3-CC-02	T15	CH28	O21528	83,3
1068	Chung cư 3-CC-02	T15	CH29	O21529	83,4
1069	Chung cư 3-CC-02	T15	CH30	O21530	53,8
1070	Chung cư 3-CC-02	T15	CH31	O21531	72,3
1071	Chung cư 3-CC-02	T15	CH32	O21532	52,1
1072	Chung cư 3-CC-02	T15	CH33	O21533	54,5
1073	Chung cư 3-CC-02	T15	CH34	O21534	75,1
1074	Chung cư 3-CC-02	T15	CH35	O21535	33,1
1075	Chung cư 3-CC-02	T15	CH01	O21501	57,8
1076	Chung cư 3-CC-02	T15	CH02	O21502	57,8
1077	Chung cư 3-CC-02	T15	CH03	O21503	53,9
1078	Chung cư 3-CC-02	T15	CH03A	O21503A	53,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1079	Chung cư 3-CC-02	T15	CH05	O21505	53,9
1080	Chung cư 3-CC-02	T15	CH06	O21506	53,9
1081	Chung cư 3-CC-02	T15	CH07	O21507	30,9
1082	Chung cư 3-CC-02	T15	CH08	O21508	30,9
1083	Chung cư 3-CC-02	T15	CH09	O21509	75,1
1084	Chung cư 3-CC-02	T15	CH10	O21510	48,4
1085	Chung cư 3-CC-02	T15	CH11	O21511	51,9
1086	Chung cư 3-CC-02	T15	CH12	O21512	72,3
1087	Chung cư 3-CC-02	T15	CH12A	O21512A	53,6
1088	Chung cư 3-CC-02	T15	CH12B	O21512B	83,4
1089	Chung cư 3-CC-02	T15	CH15	O21515	83,5
1090	Chung cư 3-CC-02	T15	CH16	O21516	53,9
1091	Chung cư 3-CC-02	T15	CH17	O21517	57,9
1092	Chung cư 3-CC-02	T15	CH18	O21518	34,2
1093	Chung cư 3-CC-02	T15	CH19	O21519	34,5
1094	Chung cư 3-CC-02	T16	CH20	O21620	53,6
1095	Chung cư 3-CC-02	T16	CH21	O21621	53,9
1096	Chung cư 3-CC-02	T16	CH22	O21622	53,9
1097	Chung cư 3-CC-02	T16	CH23	O21623	30,8
1098	Chung cư 3-CC-02	T16	CH24	O21624	34,5
1099	Chung cư 3-CC-02	T16	CH25	O21625	34,2
1100	Chung cư 3-CC-02	T16	CH26	O21626	57,7
1101	Chung cư 3-CC-02	T16	CH27	O21627	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1102	Chung cư 3-CC-02	T16	CH28	O21628	83,3
1103	Chung cư 3-CC-02	T16	CH29	O21629	83,4
1104	Chung cư 3-CC-02	T16	CH30	O21630	53,8
1105	Chung cư 3-CC-02	T16	CH31	O21631	72,3
1106	Chung cư 3-CC-02	T16	CH32	O21632	52,1
1107	Chung cư 3-CC-02	T16	CH33	O21633	54,5
1108	Chung cư 3-CC-02	T16	CH34	O21634	75,1
1109	Chung cư 3-CC-02	T16	CH35	O21635	33,1
1110	Chung cư 3-CC-02	T16	CH01	O21601	57,8
1111	Chung cư 3-CC-02	T16	CH02	O21602	57,8
1112	Chung cư 3-CC-02	T16	CH03	O21603	53,9
1113	Chung cư 3-CC-02	T16	CH03A	O21603A	53,7
1114	Chung cư 3-CC-02	T16	CH05	O21605	53,9
1115	Chung cư 3-CC-02	T16	CH06	O21606	53,9
1116	Chung cư 3-CC-02	T16	CH07	O21607	30,9
1117	Chung cư 3-CC-02	T16	CH08	O21608	30,9
1118	Chung cư 3-CC-02	T16	CH09	O21609	75,1
1119	Chung cư 3-CC-02	T16	CH10	O21610	48,4
1120	Chung cư 3-CC-02	T16	CH11	O21611	51,9
1121	Chung cư 3-CC-02	T16	CH12	O21612	72,3
1122	Chung cư 3-CC-02	T16	CH12A	O21612A	53,6
1123	Chung cư 3-CC-02	T16	CH12B	O21612B	83,4
1124	Chung cư 3-CC-02	T16	CH15	O21615	83,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1125	Chung cư 3-CC-02	T16	CH16	O21616	53,9
1126	Chung cư 3-CC-02	T16	CH17	O21617	57,9
1127	Chung cư 3-CC-02	T16	CH18	O21618	34,2
1128	Chung cư 3-CC-02	T16	CH19	O21619	34,5
1129	Chung cư 3-CC-02	T17	CH20	O21720	53,6
1130	Chung cư 3-CC-02	T17	CH21	O21721	53,9
1131	Chung cư 3-CC-02	T17	CH22	O21722	53,9
1132	Chung cư 3-CC-02	T17	CH23	O21723	30,8
1133	Chung cư 3-CC-02	T17	CH24	O21724	34,5
1134	Chung cư 3-CC-02	T17	CH25	O21725	34,2
1135	Chung cư 3-CC-02	T17	CH26	O21726	57,7
1136	Chung cư 3-CC-02	T17	CH27	O21727	53,9
1137	Chung cư 3-CC-02	T17	CH28	O21728	83,3
1138	Chung cư 3-CC-02	T17	CH29	O21729	83,4
1139	Chung cư 3-CC-02	T17	CH30	O21730	53,8
1140	Chung cư 3-CC-02	T17	CH31	O21731	72,3
1141	Chung cư 3-CC-02	T17	CH32	O21732	52,1
1142	Chung cư 3-CC-02	T17	CH33	O21733	54,5
1143	Chung cư 3-CC-02	T17	CH34	O21734	75,1
1144	Chung cư 3-CC-02	T17	CH35	O21735	33,1
1145	Chung cư 3-CC-02	T17	CH01	O21701	57,8
1146	Chung cư 3-CC-02	T17	CH02	O21702	57,8
1147	Chung cư 3-CC-02	T17	CH03	O21703	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1148	Chung cư 3-CC-02	T17	CH03A	O21703A	53,7
1149	Chung cư 3-CC-02	T17	CH05	O21705	53,9
1150	Chung cư 3-CC-02	T17	CH06	O21706	53,9
1151	Chung cư 3-CC-02	T17	CH07	O21707	30,9
1152	Chung cư 3-CC-02	T17	CH08	O21708	30,9
1153	Chung cư 3-CC-02	T17	CH09	O21709	75,1
1154	Chung cư 3-CC-02	T17	CH10	O21710	48,4
1155	Chung cư 3-CC-02	T17	CH11	O21711	51,9
1156	Chung cư 3-CC-02	T17	CH12	O21712	72,3
1157	Chung cư 3-CC-02	T17	CH12A	O21712A	53,6
1158	Chung cư 3-CC-02	T17	CH12B	O21712B	83,4
1159	Chung cư 3-CC-02	T17	CH15	O21715	83,5
1160	Chung cư 3-CC-02	T17	CH16	O21716	53,9
1161	Chung cư 3-CC-02	T17	CH17	O21717	57,9
1162	Chung cư 3-CC-02	T17	CH18	O21718	34,2
1163	Chung cư 3-CC-02	T17	CH19	O21719	34,5
1164	Chung cư 3-CC-02	T18	CH20	O21820	53,6
1165	Chung cư 3-CC-02	T18	CH21	O21821	53,9
1166	Chung cư 3-CC-02	T18	CH22	O21822	53,9
1167	Chung cư 3-CC-02	T18	CH23	O21823	30,8
1168	Chung cư 3-CC-02	T18	CH24	O21824	34,5
1169	Chung cư 3-CC-02	T18	CH25	O21825	34,2
1170	Chung cư 3-CC-02	T18	CH26	O21826	57,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1171	Chung cư 3-CC-02	T18	CH27	O21827	53,9
1172	Chung cư 3-CC-02	T18	CH28	O21828	83,3
1173	Chung cư 3-CC-02	T18	CH29	O21829	83,4
1174	Chung cư 3-CC-02	T18	CH30	O21830	53,8
1175	Chung cư 3-CC-02	T18	CH31	O21831	72,3
1176	Chung cư 3-CC-02	T18	CH32	O21832	52,1
1177	Chung cư 3-CC-02	T18	CH33	O21833	54,5
1178	Chung cư 3-CC-02	T18	CH34	O21834	75,1
1179	Chung cư 3-CC-02	T18	CH35	O21835	33,1
1180	Chung cư 3-CC-02	T18	CH01	O21801	57,8
1181	Chung cư 3-CC-02	T18	CH02	O21802	57,8
1182	Chung cư 3-CC-02	T18	CH03	O21803	53,9
1183	Chung cư 3-CC-02	T18	CH03A	O21803A	53,7
1184	Chung cư 3-CC-02	T18	CH05	O21805	53,9
1185	Chung cư 3-CC-02	T18	CH06	O21806	53,9
1186	Chung cư 3-CC-02	T18	CH07	O21807	30,9
1187	Chung cư 3-CC-02	T18	CH08	O21808	30,9
1188	Chung cư 3-CC-02	T18	CH09	O21809	75,1
1189	Chung cư 3-CC-02	T18	CH10	O21810	48,4
1190	Chung cư 3-CC-02	T18	CH11	O21811	51,9
1191	Chung cư 3-CC-02	T18	CH12	O21812	72,3
1192	Chung cư 3-CC-02	T18	CH12A	O21812A	53,6
1193	Chung cư 3-CC-02	T18	CH12B	O21812B	83,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1194	Chung cư 3-CC-02	T18	CH15	O21815	83,5
1195	Chung cư 3-CC-02	T18	CH16	O21816	53,9
1196	Chung cư 3-CC-02	T18	CH17	O21817	57,9
1197	Chung cư 3-CC-02	T18	CH18	O21818	34,2
1198	Chung cư 3-CC-02	T18	CH19	O21819	34,5
1199	Chung cư 3-CC-02	T19	CH20	O21920	53,6
1200	Chung cư 3-CC-02	T19	CH21	O21921	53,9
1201	Chung cư 3-CC-02	T19	CH22	O21922	53,9
1202	Chung cư 3-CC-02	T19	CH23	O21923	30,8
1203	Chung cư 3-CC-02	T19	CH24	O21924	34,5
1204	Chung cư 3-CC-02	T19	CH25	O21925	34,2
1205	Chung cư 3-CC-02	T19	CH26	O21926	57,7
1206	Chung cư 3-CC-02	T19	CH27	O21927	53,9
1207	Chung cư 3-CC-02	T19	CH28	O21928	83,3
1208	Chung cư 3-CC-02	T19	CH29	O21929	83,4
1209	Chung cư 3-CC-02	T19	CH30	O21930	53,8
1210	Chung cư 3-CC-02	T19	CH31	O21931	72,3
1211	Chung cư 3-CC-02	T19	CH32	O21932	52,1
1212	Chung cư 3-CC-02	T19	CH33	O21933	54,5
1213	Chung cư 3-CC-02	T19	CH34	O21934	75,1
1214	Chung cư 3-CC-02	T19	CH35	O21935	33,1
1215	Chung cư 3-CC-02	T19	CH01	O21901	57,8
1216	Chung cư 3-CC-02	T19	CH02	O21902	57,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1217	Chung cư 3-CC-02	T19	CH03	O21903	53,9
1218	Chung cư 3-CC-02	T19	CH03A	O21903A	53,7
1219	Chung cư 3-CC-02	T19	CH05	O21905	53,9
1220	Chung cư 3-CC-02	T19	CH06	O21906	53,9
1221	Chung cư 3-CC-02	T19	CH07	O21907	30,9
1222	Chung cư 3-CC-02	T19	CH08	O21908	30,9
1223	Chung cư 3-CC-02	T19	CH09	O21909	75,1
1224	Chung cư 3-CC-02	T19	CH10	O21910	48,4
1225	Chung cư 3-CC-02	T19	CH11	O21911	51,9
1226	Chung cư 3-CC-02	T19	CH12	O21912	72,3
1227	Chung cư 3-CC-02	T19	CH12A	O21912A	53,6
1228	Chung cư 3-CC-02	T19	CH12B	O21912B	83,4
1229	Chung cư 3-CC-02	T19	CH15	O21915	83,5
1230	Chung cư 3-CC-02	T19	CH16	O21916	53,9
1231	Chung cư 3-CC-02	T19	CH17	O21917	57,9
1232	Chung cư 3-CC-02	T19	CH18	O21918	34,2
1233	Chung cư 3-CC-02	T19	CH19	O21919	34,5
1234	Chung cư 3-CC-02	T20	CH20	O22020	53,6
1235	Chung cư 3-CC-02	T20	CH21	O22021	53,9
1236	Chung cư 3-CC-02	T20	CH22	O22022	53,9
1237	Chung cư 3-CC-02	T20	CH23	O22023	30,8
1238	Chung cư 3-CC-02	T20	CH24	O22024	34,5
1239	Chung cư 3-CC-02	T20	CH25	O22025	34,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1240	Chung cư 3-CC-02	T20	CH26	O22026	57,7
1241	Chung cư 3-CC-02	T20	CH27	O22027	53,9
1242	Chung cư 3-CC-02	T20	CH28	O22028	83,3
1243	Chung cư 3-CC-02	T20	CH29	O22029	83,4
1244	Chung cư 3-CC-02	T20	CH30	O22030	53,8
1245	Chung cư 3-CC-02	T20	CH31	O22031	72,3
1246	Chung cư 3-CC-02	T20	CH32	O22032	52,1
1247	Chung cư 3-CC-02	T20	CH33	O22033	54,5
1248	Chung cư 3-CC-02	T20	CH34	O22034	75,1
1249	Chung cư 3-CC-02	T20	CH35	O22035	33,1
1250	Chung cư 3-CC-02	T20	CH01	O22001	57,8
1251	Chung cư 3-CC-02	T20	CH02	O22002	57,8
1252	Chung cư 3-CC-02	T20	CH03	O22003	53,9
1253	Chung cư 3-CC-02	T20	CH03A	O22003A	53,7
1254	Chung cư 3-CC-02	T20	CH05	O22005	53,9
1255	Chung cư 3-CC-02	T20	CH06	O22006	53,9
1256	Chung cư 3-CC-02	T20	CH07	O22007	30,9
1257	Chung cư 3-CC-02	T20	CH08	O22008	30,9
1258	Chung cư 3-CC-02	T20	CH09	O22009	75,1
1259	Chung cư 3-CC-02	T20	CH10	O22010	48,4
1260	Chung cư 3-CC-02	T20	CH11	O22011	51,9
1261	Chung cư 3-CC-02	T20	CH12	O22012	72,3
1262	Chung cư 3-CC-02	T20	CH12A	O22012A	53,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1263	Chung cư 3-CC-02	T20	CH12B	O22012B	83,4
1264	Chung cư 3-CC-02	T20	CH15	O22015	83,5
1265	Chung cư 3-CC-02	T20	CH16	O22016	53,9
1266	Chung cư 3-CC-02	T20	CH17	O22017	57,9
1267	Chung cư 3-CC-02	T20	CH18	O22018	34,2
1268	Chung cư 3-CC-02	T20	CH19	O22019	34,5
1269	Chung cư 3-CC-02	T21	CH20	O22120	53,6
1270	Chung cư 3-CC-02	T21	CH21	O22121	53,9
1271	Chung cư 3-CC-02	T21	CH22	O22122	53,9
1272	Chung cư 3-CC-02	T21	CH23	O22123	30,8
1273	Chung cư 3-CC-02	T21	CH24	O22124	34,5
1274	Chung cư 3-CC-02	T21	CH25	O22125	34,2
1275	Chung cư 3-CC-02	T21	CH26	O22126	57,7
1276	Chung cư 3-CC-02	T21	CH27	O22127	53,9
1277	Chung cư 3-CC-02	T21	CH28	O22128	83,3
1278	Chung cư 3-CC-02	T21	CH29	O22129	83,4
1279	Chung cư 3-CC-02	T21	CH30	O22130	53,8
1280	Chung cư 3-CC-02	T21	CH31	O22131	72,3
1281	Chung cư 3-CC-02	T21	CH32	O22132	52,1
1282	Chung cư 3-CC-02	T21	CH33	O22133	54,5
1283	Chung cư 3-CC-02	T21	CH34	O22134	75,1
1284	Chung cư 3-CC-02	T21	CH35	O22135	33,1
1285	Chung cư 3-CC-02	T21	CH01	O22101	57,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1286	Chung cư 3-CC-02	T21	CH02	O22102	57,8
1287	Chung cư 3-CC-02	T21	CH03	O22103	53,9
1288	Chung cư 3-CC-02	T21	CH03A	O22103A	53,7
1289	Chung cư 3-CC-02	T21	CH05	O22105	53,9
1290	Chung cư 3-CC-02	T21	CH06	O22106	53,9
1291	Chung cư 3-CC-02	T21	CH07	O22107	30,9
1292	Chung cư 3-CC-02	T21	CH08	O22108	30,9
1293	Chung cư 3-CC-02	T21	CH09	O22109	75,1
1294	Chung cư 3-CC-02	T21	CH10	O22110	48,4
1295	Chung cư 3-CC-02	T21	CH11	O22111	51,9
1296	Chung cư 3-CC-02	T21	CH12	O22112	72,3
1297	Chung cư 3-CC-02	T21	CH12A	O22112A	53,6
1298	Chung cư 3-CC-02	T21	CH12B	O22112B	83,4
1299	Chung cư 3-CC-02	T21	CH15	O22115	83,5
1300	Chung cư 3-CC-02	T21	CH16	O22116	53,9
1301	Chung cư 3-CC-02	T21	CH17	O22117	57,9
1302	Chung cư 3-CC-02	T21	CH18	O22118	34,2
1303	Chung cư 3-CC-02	T21	CH19	O22119	34,5
1304	Chung cư 3-CC-02	T22	CH20	O22220	53,6
1305	Chung cư 3-CC-02	T22	CH21	O22221	53,9
1306	Chung cư 3-CC-02	T22	CH22	O22222	53,9
1307	Chung cư 3-CC-02	T22	CH23	O22223	30,8
1308	Chung cư 3-CC-02	T22	CH24	O22224	34,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1309	Chung cư 3-CC-02	T22	CH25	O22225	34,2
1310	Chung cư 3-CC-02	T22	CH26	O22226	57,7
1311	Chung cư 3-CC-02	T22	CH27	O22227	53,9
1312	Chung cư 3-CC-02	T22	CH28	O22228	83,3
1313	Chung cư 3-CC-02	T22	CH29	O22229	83,4
1314	Chung cư 3-CC-02	T22	CH30	O22230	53,8
1315	Chung cư 3-CC-02	T22	CH31	O22231	72,3
1316	Chung cư 3-CC-02	T22	CH32	O22232	52,1
1317	Chung cư 3-CC-02	T22	CH33	O22233	54,5
1318	Chung cư 3-CC-02	T22	CH34	O22234	75,1
1319	Chung cư 3-CC-02	T22	CH35	O22235	33,1
1320	Chung cư 3-CC-02	T22	CH01	O22201	57,8
1321	Chung cư 3-CC-02	T22	CH02	O22202	57,8
1322	Chung cư 3-CC-02	T22	CH03	O22203	53,9
1323	Chung cư 3-CC-02	T22	CH03A	O22203A	53,7
1324	Chung cư 3-CC-02	T22	CH05	O22205	53,9
1325	Chung cư 3-CC-02	T22	CH06	O22206	53,9
1326	Chung cư 3-CC-02	T22	CH07	O22207	30,9
1327	Chung cư 3-CC-02	T22	CH08	O22208	30,9
1328	Chung cư 3-CC-02	T22	CH09	O22209	75,1
1329	Chung cư 3-CC-02	T22	CH10	O22210	48,4
1330	Chung cư 3-CC-02	T22	CH11	O22211	51,9
1331	Chung cư 3-CC-02	T22	CH12	O22212	72,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1332	Chung cư 3-CC-02	T22	CH12A	O22212A	53,6
1333	Chung cư 3-CC-02	T22	CH12B	O22212B	83,4
1334	Chung cư 3-CC-02	T22	CH15	O22215	83,5
1335	Chung cư 3-CC-02	T22	CH16	O22216	53,9
1336	Chung cư 3-CC-02	T22	CH17	O22217	57,9
1337	Chung cư 3-CC-02	T22	CH18	O22218	34,2
1338	Chung cư 3-CC-02	T22	CH19	O22219	34,5
1339	Chung cư 3-CC-02	T23	CH20	O22320	53,6
1340	Chung cư 3-CC-02	T23	CH21	O22321	53,9
1341	Chung cư 3-CC-02	T23	CH22	O22322	53,9
1342	Chung cư 3-CC-02	T23	CH23	O22323	30,8
1343	Chung cư 3-CC-02	T23	CH24	O22324	34,5
1344	Chung cư 3-CC-02	T23	CH25	O22325	34,2
1345	Chung cư 3-CC-02	T23	CH26	O22326	57,7
1346	Chung cư 3-CC-02	T23	CH27	O22327	53,9
1347	Chung cư 3-CC-02	T23	CH28	O22328	83,3
1348	Chung cư 3-CC-02	T23	CH29	O22329	83,4
1349	Chung cư 3-CC-02	T23	CH30	O22330	53,8
1350	Chung cư 3-CC-02	T23	CH31	O22331	72,3
1351	Chung cư 3-CC-02	T23	CH32	O22332	52,1
1352	Chung cư 3-CC-02	T23	CH33	O22333	54,5
1353	Chung cư 3-CC-02	T23	CH34	O22334	75,1
1354	Chung cư 3-CC-02	T23	CH35	O22335	33,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1355	Chung cư 3-CC-02	T23	CH01	O22301	57,8
1356	Chung cư 3-CC-02	T23	CH02	O22302	57,8
1357	Chung cư 3-CC-02	T23	CH03	O22303	53,9
1358	Chung cư 3-CC-02	T23	CH03A	O22303A	53,7
1359	Chung cư 3-CC-02	T23	CH05	O22305	53,9
1360	Chung cư 3-CC-02	T23	CH06	O22306	53,9
1361	Chung cư 3-CC-02	T23	CH07	O22307	30,9
1362	Chung cư 3-CC-02	T23	CH08	O22308	30,9
1363	Chung cư 3-CC-02	T23	CH09	O22309	75,1
1364	Chung cư 3-CC-02	T23	CH10	O22310	48,4
1365	Chung cư 3-CC-02	T23	CH11	O22311	51,9
1366	Chung cư 3-CC-02	T23	CH12	O22312	72,3
1367	Chung cư 3-CC-02	T23	CH12A	O22312A	53,6
1368	Chung cư 3-CC-02	T23	CH12B	O22312B	83,4
1369	Chung cư 3-CC-02	T23	CH15	O22315	83,5
1370	Chung cư 3-CC-02	T23	CH16	O22316	53,9
1371	Chung cư 3-CC-02	T23	CH17	O22317	57,9
1372	Chung cư 3-CC-02	T23	CH18	O22318	34,2
1373	Chung cư 3-CC-02	T23	CH19	O22319	34,5
1374	Chung cư 3-CC-02	T24	CH20	O22420	53,6
1375	Chung cư 3-CC-02	T24	CH21	O22421	53,9
1376	Chung cư 3-CC-02	T24	CH22	O22422	53,9
1377	Chung cư 3-CC-02	T24	CH23	O22423	30,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1378	Chung cư 3-CC-02	T24	CH24	O22424	34,5
1379	Chung cư 3-CC-02	T24	CH25	O22425	34,2
1380	Chung cư 3-CC-02	T24	CH26	O22426	57,7
1381	Chung cư 3-CC-02	T24	CH27	O22427	53,9
1382	Chung cư 3-CC-02	T24	CH28	O22428	83,3
1383	Chung cư 3-CC-02	T24	CH29	O22429	83,4
1384	Chung cư 3-CC-02	T24	CH30	O22430	53,8
1385	Chung cư 3-CC-02	T24	CH31	O22431	72,3
1386	Chung cư 3-CC-02	T24	CH32	O22432	52,1
1387	Chung cư 3-CC-02	T24	CH33	O22433	54,5
1388	Chung cư 3-CC-02	T24	CH34	O22434	75,1
1389	Chung cư 3-CC-02	T24	CH35	O22435	33,1
1390	Chung cư 3-CC-02	T24	CH01	O22401	57,8
1391	Chung cư 3-CC-02	T24	CH02	O22402	57,8
1392	Chung cư 3-CC-02	T24	CH03	O22403	53,9
1393	Chung cư 3-CC-02	T24	CH03A	O22403A	53,7
1394	Chung cư 3-CC-02	T24	CH05	O22405	53,9
1395	Chung cư 3-CC-02	T24	CH06	O22406	53,9
1396	Chung cư 3-CC-02	T24	CH07	O22407	30,9
1397	Chung cư 3-CC-02	T24	CH08	O22408	30,9
1398	Chung cư 3-CC-02	T24	CH09	O22409	75,1
1399	Chung cư 3-CC-02	T24	CH10	O22410	48,4
1400	Chung cư 3-CC-02	T24	CH11	O22411	51,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1401	Chung cư 3-CC-02	T24	CH12	O22412	72,3
1402	Chung cư 3-CC-02	T24	CH12A	O22412A	53,6
1403	Chung cư 3-CC-02	T24	CH12B	O22412B	83,4
1404	Chung cư 3-CC-02	T24	CH15	O22415	83,5
1405	Chung cư 3-CC-02	T24	CH16	O22416	53,9
1406	Chung cư 3-CC-02	T24	CH17	O22417	57,9
1407	Chung cư 3-CC-02	T24	CH18	O22418	34,2
1408	Chung cư 3-CC-02	T24	CH19	O22419	34,5
3-CC-03					
1409	Chung cư 3-CC-03	T3	CH24	O30324	71,5
1410	Chung cư 3-CC-03	T3	CH25	O30325	30
1411	Chung cư 3-CC-03	T3	CH26	O30326	30
1412	Chung cư 3-CC-03	T3	CH27	O30327	50,3
1413	Chung cư 3-CC-03	T3	CH28	O30328	80,3
1414	Chung cư 3-CC-03	T3	CH29	O30329	54,7
1415	Chung cư 3-CC-03	T3	CH30	O30330	75,4
1416	Chung cư 3-CC-03	T3	CH31	O30331	34,2
1417	Chung cư 3-CC-03	T3	CH32	O30332	34
1418	Chung cư 3-CC-03	T3	CH01	O30301	53,7
1419	Chung cư 3-CC-03	T3	CH02	O30302	53,7
1420	Chung cư 3-CC-03	T3	CH03	O30303	53,7
1421	Chung cư 3-CC-03	T3	CH03A	O30303A	72
1422	Chung cư 3-CC-03	T3	CH05	O30305	53,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1423	Chung cư 3-CC-03	T3	CH06	O30306	66
1424	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH12B	O303A12B	52,4
1425	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH15	O303A15	52,2
1426	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH16	O303A16	52,1
1427	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH17	O303A17	70,4
1428	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH18	O303A18	53,6
1429	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH19	O303A19	30,7
1430	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH20	O303A20	72,5
1431	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH21	O303A21	53,7
1432	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH22	O303A22	52,1
1433	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH23	O303A23	54,3
1434	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH24	O303A24	72,8
1435	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH25	O303A25	30
1436	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH26	O303A26	30
1437	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH27	O303A27	50,4
1438	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH28	O303A28	80,7
1439	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH29	O303A29	54,9
1440	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH30	O303A30	76
1441	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH31	O303A31	34,2
1442	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH32	O303A32	34
1443	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH01	O303A01	53,9
1444	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH02	O303A02	53,9
1445	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH03	O303A03	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1446	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH03A	O303A03A	72,3
1447	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH05	O303A05	53,8
1448	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH06	O303A06	66,6
1449	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH07	O303A07	66,4
1450	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH08	O303A08	53,8
1451	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH09	O303A09	30,4
1452	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH10	O303A10	30,6
1453	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH11	O303A11	30,6
1454	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH12	O303A12	53,9
1455	Chung cư 3-CC-03	T3A	CH12A	O303A12A	54,1
1456	Chung cư 3-CC-03	T5	CH12B	O30512B	52,4
1457	Chung cư 3-CC-03	T5	CH15	O30515	52,2
1458	Chung cư 3-CC-03	T5	CH16	O30516	52,1
1459	Chung cư 3-CC-03	T5	CH17	O30517	70,4
1460	Chung cư 3-CC-03	T5	CH18	O30518	53,6
1461	Chung cư 3-CC-03	T5	CH19	O30519	30,7
1462	Chung cư 3-CC-03	T5	CH20	O30520	72,5
1463	Chung cư 3-CC-03	T5	CH21	O30521	53,7
1464	Chung cư 3-CC-03	T5	CH22	O30522	52,1
1465	Chung cư 3-CC-03	T5	CH23	O30523	54,3
1466	Chung cư 3-CC-03	T5	CH24	O30524	72,8
1467	Chung cư 3-CC-03	T5	CH25	O30525	30
1468	Chung cư 3-CC-03	T5	CH26	O30526	30

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1469	Chung cư 3-CC-03	T5	CH27	O30527	50,4
1470	Chung cư 3-CC-03	T5	CH28	O30528	80,7
1471	Chung cư 3-CC-03	T5	CH29	O30529	54,9
1472	Chung cư 3-CC-03	T5	CH30	O30530	76
1473	Chung cư 3-CC-03	T5	CH31	O30531	34,2
1474	Chung cư 3-CC-03	T5	CH32	O30532	34
1475	Chung cư 3-CC-03	T5	CH01	O30501	53,9
1476	Chung cư 3-CC-03	T5	CH02	O30502	53,9
1477	Chung cư 3-CC-03	T5	CH03	O30503	53,9
1478	Chung cư 3-CC-03	T5	CH03A	O30503A	72,3
1479	Chung cư 3-CC-03	T5	CH05	O30505	53,8
1480	Chung cư 3-CC-03	T5	CH06	O30506	66,6
1481	Chung cư 3-CC-03	T5	CH07	O30507	66,4
1482	Chung cư 3-CC-03	T5	CH08	O30508	53,8
1483	Chung cư 3-CC-03	T5	CH09	O30509	30,4
1484	Chung cư 3-CC-03	T5	CH10	O30510	30,6
1485	Chung cư 3-CC-03	T5	CH11	O30511	30,6
1486	Chung cư 3-CC-03	T5	CH12	O30512	53,9
1487	Chung cư 3-CC-03	T5	CH12A	O30512A	54,1
1488	Chung cư 3-CC-03	T6	CH12B	O30612B	52,4
1489	Chung cư 3-CC-03	T6	CH15	O30615	52,2
1490	Chung cư 3-CC-03	T6	CH16	O30616	52,1
1491	Chung cư 3-CC-03	T6	CH17	O30617	70,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1492	Chung cư 3-CC-03	T6	CH18	O30618	53,6
1493	Chung cư 3-CC-03	T6	CH19	O30619	30,7
1494	Chung cư 3-CC-03	T6	CH20	O30620	72,5
1495	Chung cư 3-CC-03	T6	CH21	O30621	53,7
1496	Chung cư 3-CC-03	T6	CH22	O30622	52,1
1497	Chung cư 3-CC-03	T6	CH23	O30623	54,3
1498	Chung cư 3-CC-03	T6	CH24	O30624	72,8
1499	Chung cư 3-CC-03	T6	CH25	O30625	30
1500	Chung cư 3-CC-03	T6	CH26	O30626	30
1501	Chung cư 3-CC-03	T6	CH27	O30627	50,4
1502	Chung cư 3-CC-03	T6	CH28	O30628	80,7
1503	Chung cư 3-CC-03	T6	CH29	O30629	54,9
1504	Chung cư 3-CC-03	T6	CH30	O30630	76
1505	Chung cư 3-CC-03	T6	CH31	O30631	34,2
1506	Chung cư 3-CC-03	T6	CH32	O30632	34
1507	Chung cư 3-CC-03	T6	CH01	O30601	53,9
1508	Chung cư 3-CC-03	T6	CH02	O30602	53,9
1509	Chung cư 3-CC-03	T6	CH03	O30603	53,9
1510	Chung cư 3-CC-03	T6	CH03A	O30603A	72,3
1511	Chung cư 3-CC-03	T6	CH05	O30605	53,8
1512	Chung cư 3-CC-03	T6	CH06	O30606	66,6
1513	Chung cư 3-CC-03	T6	CH07	O30607	66,4
1514	Chung cư 3-CC-03	T6	CH08	O30608	53,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1515	Chung cư 3-CC-03	T6	CH09	O30609	30,4
1516	Chung cư 3-CC-03	T6	CH10	O30610	30,6
1517	Chung cư 3-CC-03	T6	CH11	O30611	30,6
1518	Chung cư 3-CC-03	T6	CH12	O30612	53,9
1519	Chung cư 3-CC-03	T6	CH12A	O30612A	54,1
1520	Chung cư 3-CC-03	T7	CH12B	O30712B	52,4
1521	Chung cư 3-CC-03	T7	CH15	O30715	52,2
1522	Chung cư 3-CC-03	T7	CH16	O30716	52,1
1523	Chung cư 3-CC-03	T7	CH17	O30717	70,4
1524	Chung cư 3-CC-03	T7	CH18	O30718	53,6
1525	Chung cư 3-CC-03	T7	CH19	O30719	30,7
1526	Chung cư 3-CC-03	T7	CH20	O30720	72,5
1527	Chung cư 3-CC-03	T7	CH21	O30721	53,7
1528	Chung cư 3-CC-03	T7	CH22	O30722	52,1
1529	Chung cư 3-CC-03	T7	CH23	O30723	54,3
1530	Chung cư 3-CC-03	T7	CH24	O30724	72,8
1531	Chung cư 3-CC-03	T7	CH25	O30725	30
1532	Chung cư 3-CC-03	T7	CH26	O30726	30
1533	Chung cư 3-CC-03	T7	CH27	O30727	50,4
1534	Chung cư 3-CC-03	T7	CH28	O30728	80,7
1535	Chung cư 3-CC-03	T7	CH29	O30729	54,9
1536	Chung cư 3-CC-03	T7	CH30	O30730	76
1537	Chung cư 3-CC-03	T7	CH31	O30731	34,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1538	Chung cư 3-CC-03	T7	CH32	O30732	34
1539	Chung cư 3-CC-03	T7	CH01	O30701	53,9
1540	Chung cư 3-CC-03	T7	CH02	O30702	53,9
1541	Chung cư 3-CC-03	T7	CH03	O30703	53,9
1542	Chung cư 3-CC-03	T7	CH03A	O30703A	72,3
1543	Chung cư 3-CC-03	T7	CH05	O30705	53,8
1544	Chung cư 3-CC-03	T7	CH06	O30706	66,6
1545	Chung cư 3-CC-03	T7	CH07	O30707	66,4
1546	Chung cư 3-CC-03	T7	CH08	O30708	53,8
1547	Chung cư 3-CC-03	T7	CH09	O30709	30,4
1548	Chung cư 3-CC-03	T7	CH10	O30710	30,6
1549	Chung cư 3-CC-03	T7	CH11	O30711	30,6
1550	Chung cư 3-CC-03	T7	CH12	O30712	53,9
1551	Chung cư 3-CC-03	T7	CH12A	O30712A	54,1
1552	Chung cư 3-CC-03	T8	CH12B	O30812B	52,4
1553	Chung cư 3-CC-03	T8	CH15	O30815	52,2
1554	Chung cư 3-CC-03	T8	CH16	O30816	52,1
1555	Chung cư 3-CC-03	T8	CH17	O30817	70,4
1556	Chung cư 3-CC-03	T8	CH18	O30818	53,6
1557	Chung cư 3-CC-03	T8	CH19	O30819	30,7
1558	Chung cư 3-CC-03	T8	CH20	O30820	72,5
1559	Chung cư 3-CC-03	T8	CH21	O30821	53,7
1560	Chung cư 3-CC-03	T8	CH22	O30822	52,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1561	Chung cư 3-CC-03	T8	CH23	O30823	54,3
1562	Chung cư 3-CC-03	T8	CH24	O30824	72,8
1563	Chung cư 3-CC-03	T8	CH25	O30825	30
1564	Chung cư 3-CC-03	T8	CH26	O30826	30
1565	Chung cư 3-CC-03	T8	CH27	O30827	50,4
1566	Chung cư 3-CC-03	T8	CH28	O30828	80,7
1567	Chung cư 3-CC-03	T8	CH29	O30829	54,9
1568	Chung cư 3-CC-03	T8	CH30	O30830	76
1569	Chung cư 3-CC-03	T8	CH31	O30831	34,2
1570	Chung cư 3-CC-03	T8	CH32	O30832	34
1571	Chung cư 3-CC-03	T8	CH01	O30801	53,9
1572	Chung cư 3-CC-03	T8	CH02	O30802	53,9
1573	Chung cư 3-CC-03	T8	CH03	O30803	53,9
1574	Chung cư 3-CC-03	T8	CH03A	O30803A	72,3
1575	Chung cư 3-CC-03	T8	CH05	O30805	53,8
1576	Chung cư 3-CC-03	T8	CH06	O30806	66,6
1577	Chung cư 3-CC-03	T8	CH07	O30807	66,4
1578	Chung cư 3-CC-03	T8	CH08	O30808	53,8
1579	Chung cư 3-CC-03	T8	CH09	O30809	30,4
1580	Chung cư 3-CC-03	T8	CH10	O30810	30,6
1581	Chung cư 3-CC-03	T8	CH11	O30811	30,6
1582	Chung cư 3-CC-03	T8	CH12	O30812	53,9
1583	Chung cư 3-CC-03	T8	CH12A	O30812A	54,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1584	Chung cư 3-CC-03	T9	CH12B	O30912B	52,4
1585	Chung cư 3-CC-03	T9	CH15	O30915	52,2
1586	Chung cư 3-CC-03	T9	CH16	O30916	52,1
1587	Chung cư 3-CC-03	T9	CH17	O30917	70,4
1588	Chung cư 3-CC-03	T9	CH18	O30918	53,6
1589	Chung cư 3-CC-03	T9	CH19	O30919	30,7
1590	Chung cư 3-CC-03	T9	CH20	O30920	72,5
1591	Chung cư 3-CC-03	T9	CH21	O30921	53,7
1592	Chung cư 3-CC-03	T9	CH22	O30922	52,1
1593	Chung cư 3-CC-03	T9	CH23	O30923	54,3
1594	Chung cư 3-CC-03	T9	CH24	O30924	72,8
1595	Chung cư 3-CC-03	T9	CH25	O30925	30
1596	Chung cư 3-CC-03	T9	CH26	O30926	30
1597	Chung cư 3-CC-03	T9	CH27	O30927	50,4
1598	Chung cư 3-CC-03	T9	CH28	O30928	80,7
1599	Chung cư 3-CC-03	T9	CH29	O30929	54,9
1600	Chung cư 3-CC-03	T9	CH30	O30930	76
1601	Chung cư 3-CC-03	T9	CH31	O30931	34,2
1602	Chung cư 3-CC-03	T9	CH32	O30932	34
1603	Chung cư 3-CC-03	T9	CH01	O30901	53,9
1604	Chung cư 3-CC-03	T9	CH02	O30902	53,9
1605	Chung cư 3-CC-03	T9	CH03	O30903	53,9
1606	Chung cư 3-CC-03	T9	CH03A	O30903A	72,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1607	Chung cư 3-CC-03	T9	CH05	O30905	53,8
1608	Chung cư 3-CC-03	T9	CH06	O30906	66,6
1609	Chung cư 3-CC-03	T9	CH07	O30907	66,4
1610	Chung cư 3-CC-03	T9	CH08	O30908	53,8
1611	Chung cư 3-CC-03	T9	CH09	O30909	30,4
1612	Chung cư 3-CC-03	T9	CH10	O30910	30,6
1613	Chung cư 3-CC-03	T9	CH11	O30911	30,6
1614	Chung cư 3-CC-03	T9	CH12	O30912	53,9
1615	Chung cư 3-CC-03	T9	CH12A	O30912A	54,1
1616	Chung cư 3-CC-03	T10	CH12B	O31012B	52,4
1617	Chung cư 3-CC-03	T10	CH15	O31015	52,2
1618	Chung cư 3-CC-03	T10	CH16	O31016	52,1
1619	Chung cư 3-CC-03	T10	CH17	O31017	70,4
1620	Chung cư 3-CC-03	T10	CH18	O31018	53,6
1621	Chung cư 3-CC-03	T10	CH19	O31019	30,7
1622	Chung cư 3-CC-03	T10	CH20	O31020	72,5
1623	Chung cư 3-CC-03	T10	CH21	O31021	53,7
1624	Chung cư 3-CC-03	T10	CH22	O31022	52,1
1625	Chung cư 3-CC-03	T10	CH23	O31023	54,3
1626	Chung cư 3-CC-03	T10	CH24	O31024	72,8
1627	Chung cư 3-CC-03	T10	CH25	O31025	30
1628	Chung cư 3-CC-03	T10	CH26	O31026	30
1629	Chung cư 3-CC-03	T10	CH27	O31027	50,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1630	Chung cư 3-CC-03	T10	CH28	O31028	80,7
1631	Chung cư 3-CC-03	T10	CH29	O31029	54,9
1632	Chung cư 3-CC-03	T10	CH30	O31030	76
1633	Chung cư 3-CC-03	T10	CH31	O31031	34,2
1634	Chung cư 3-CC-03	T10	CH32	O31032	34
1635	Chung cư 3-CC-03	T10	CH01	O31001	53,9
1636	Chung cư 3-CC-03	T10	CH02	O31002	53,9
1637	Chung cư 3-CC-03	T10	CH03	O31003	53,9
1638	Chung cư 3-CC-03	T10	CH03A	O31003A	72,3
1639	Chung cư 3-CC-03	T10	CH05	O31005	53,8
1640	Chung cư 3-CC-03	T10	CH06	O31006	66,6
1641	Chung cư 3-CC-03	T10	CH07	O31007	66,4
1642	Chung cư 3-CC-03	T10	CH08	O31008	53,8
1643	Chung cư 3-CC-03	T10	CH09	O31009	30,4
1644	Chung cư 3-CC-03	T10	CH10	O31010	30,6
1645	Chung cư 3-CC-03	T10	CH11	O31011	30,6
1646	Chung cư 3-CC-03	T10	CH12	O31012	53,9
1647	Chung cư 3-CC-03	T10	CH12A	O31012A	54,1
1648	Chung cư 3-CC-03	T11	CH12B	O31112B	52,4
1649	Chung cư 3-CC-03	T11	CH15	O31115	52,2
1650	Chung cư 3-CC-03	T11	CH16	O31116	52,1
1651	Chung cư 3-CC-03	T11	CH17	O31117	70,4
1652	Chung cư 3-CC-03	T11	CH18	O31118	53,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1653	Chung cư 3-CC-03	T11	CH19	O31119	30,7
1654	Chung cư 3-CC-03	T11	CH20	O31120	72,5
1655	Chung cư 3-CC-03	T11	CH21	O31121	53,7
1656	Chung cư 3-CC-03	T11	CH22	O31122	52,1
1657	Chung cư 3-CC-03	T11	CH23	O31123	54,3
1658	Chung cư 3-CC-03	T11	CH24	O31124	72,8
1659	Chung cư 3-CC-03	T11	CH25	O31125	30
1660	Chung cư 3-CC-03	T11	CH26	O31126	30
1661	Chung cư 3-CC-03	T11	CH27	O31127	50,4
1662	Chung cư 3-CC-03	T11	CH28	O31128	80,7
1663	Chung cư 3-CC-03	T11	CH29	O31129	54,9
1664	Chung cư 3-CC-03	T11	CH30	O31130	76
1665	Chung cư 3-CC-03	T11	CH31	O31131	34,2
1666	Chung cư 3-CC-03	T11	CH32	O31132	34
1667	Chung cư 3-CC-03	T11	CH01	O31101	53,9
1668	Chung cư 3-CC-03	T11	CH02	O31102	53,9
1669	Chung cư 3-CC-03	T11	CH03	O31103	53,9
1670	Chung cư 3-CC-03	T11	CH03A	O31103A	72,3
1671	Chung cư 3-CC-03	T11	CH05	O31105	53,8
1672	Chung cư 3-CC-03	T11	CH06	O31106	66,6
1673	Chung cư 3-CC-03	T11	CH07	O31107	66,4
1674	Chung cư 3-CC-03	T11	CH08	O31108	53,8
1675	Chung cư 3-CC-03	T11	CH09	O31109	30,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1676	Chung cư 3-CC-03	T11	CH10	O31110	30,6
1677	Chung cư 3-CC-03	T11	CH11	O31111	30,6
1678	Chung cư 3-CC-03	T11	CH12	O31112	53,9
1679	Chung cư 3-CC-03	T11	CH12A	O31112A	54,1
1680	Chung cư 3-CC-03	T12	CH12B	O31212B	52,4
1681	Chung cư 3-CC-03	T12	CH15	O31215	52,2
1682	Chung cư 3-CC-03	T12	CH16	O31216	52,1
1683	Chung cư 3-CC-03	T12	CH17	O31217	70,4
1684	Chung cư 3-CC-03	T12	CH18	O31218	53,6
1685	Chung cư 3-CC-03	T12	CH19	O31219	30,7
1686	Chung cư 3-CC-03	T12	CH20	O31220	72,5
1687	Chung cư 3-CC-03	T12	CH21	O31221	53,7
1688	Chung cư 3-CC-03	T12	CH22	O31222	52,1
1689	Chung cư 3-CC-03	T12	CH23	O31223	54,3
1690	Chung cư 3-CC-03	T12	CH24	O31224	72,8
1691	Chung cư 3-CC-03	T12	CH25	O31225	30
1692	Chung cư 3-CC-03	T12	CH26	O31226	30
1693	Chung cư 3-CC-03	T12	CH27	O31227	50,4
1694	Chung cư 3-CC-03	T12	CH28	O31228	80,7
1695	Chung cư 3-CC-03	T12	CH29	O31229	54,9
1696	Chung cư 3-CC-03	T12	CH30	O31230	76
1697	Chung cư 3-CC-03	T12	CH31	O31231	34,2
1698	Chung cư 3-CC-03	T12	CH32	O31232	34

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1699	Chung cư 3-CC-03	T12	CH01	O31201	53,9
1700	Chung cư 3-CC-03	T12	CH02	O31202	53,9
1701	Chung cư 3-CC-03	T12	CH03	O31203	53,9
1702	Chung cư 3-CC-03	T12	CH03A	O31203A	72,3
1703	Chung cư 3-CC-03	T12	CH05	O31205	53,8
1704	Chung cư 3-CC-03	T12	CH06	O31206	66,6
1705	Chung cư 3-CC-03	T12	CH07	O31207	66,4
1706	Chung cư 3-CC-03	T12	CH08	O31208	53,8
1707	Chung cư 3-CC-03	T12	CH09	O31209	30,4
1708	Chung cư 3-CC-03	T12	CH10	O31210	30,6
1709	Chung cư 3-CC-03	T12	CH11	O31211	30,6
1710	Chung cư 3-CC-03	T12	CH12	O31212	53,9
1711	Chung cư 3-CC-03	T12	CH12A	O31212A	54,1
1712	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH12B	O312A12B	52,4
1713	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH15	O312A15	52,2
1714	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH16	O312A16	52,1
1715	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH17	O312A17	70,4
1716	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH18	O312A18	53,6
1717	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH19	O312A19	30,7
1718	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH20	O312A20	72,5
1719	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH21	O312A21	53,7
1720	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH22	O312A22	52,1
1721	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH23	O312A23	54,3

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1722	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH24	O312A24	72,8
1723	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH25	O312A25	30
1724	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH26	O312A26	30
1725	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH27	O312A27	50,4
1726	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH28	O312A28	80,7
1727	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH29	O312A29	54,9
1728	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH30	O312A30	76
1729	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH31	O312A31	34,2
1730	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH32	O312A32	34
1731	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH01	O312A01	53,9
1732	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH02	O312A02	53,9
1733	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH03	O312A03	53,9
1734	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH03A	O312A03A	72,3
1735	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH05	O312A05	53,8
1736	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH06	O312A06	66,6
1737	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH07	O312A07	66,4
1738	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH08	O312A08	53,8
1739	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH09	O312A09	30,4
1740	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH10	O312A10	30,6
1741	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH11	O312A11	30,6
1742	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH12	O312A12	53,9
1743	Chung cư 3-CC-03	T12A	CH12A	O312A12A	54,1
1744	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH12B	O312B12B	52,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1745	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH15	O312B15	52,2
1746	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH16	O312B16	52,1
1747	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH17	O312B17	70,4
1748	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH18	O312B18	53,6
1749	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH19	O312B19	30,7
1750	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH20	O312B20	72,5
1751	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH21	O312B21	53,7
1752	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH22	O312B22	52,1
1753	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH23	O312B23	54,3
1754	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH24	O312B24	72,8
1755	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH25	O312B25	30
1756	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH26	O312B26	30
1757	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH27	O312B27	50,4
1758	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH28	O312B28	80,7
1759	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH29	O312B29	54,9
1760	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH30	O312B30	76
1761	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH31	O312B31	34,2
1762	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH32	O312B32	34
1763	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH01	O312B01	53,9
1764	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH02	O312B02	53,9
1765	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH03	O312B03	53,9
1766	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH03A	O312B03A	72,3
1767	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH05	O312B05	53,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1768	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH06	O312B06	66,6
1769	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH07	O312B07	66,4
1770	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH08	O312B08	53,8
1771	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH09	O312B09	30,4
1772	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH10	O312B10	30,6
1773	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH11	O312B11	30,6
1774	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH12	O312B12	53,9
1775	Chung cư 3-CC-03	T12B	CH12A	O312B12A	54,1
1776	Chung cư 3-CC-03	T15	CH12B	O31512B	52,4
1777	Chung cư 3-CC-03	T15	CH15	O31515	52,2
1778	Chung cư 3-CC-03	T15	CH16	O31516	52,1
1779	Chung cư 3-CC-03	T15	CH17	O31517	70,4
1780	Chung cư 3-CC-03	T15	CH18	O31518	53,6
1781	Chung cư 3-CC-03	T15	CH19	O31519	30,7
1782	Chung cư 3-CC-03	T15	CH20	O31520	72,5
1783	Chung cư 3-CC-03	T15	CH21	O31521	53,7
1784	Chung cư 3-CC-03	T15	CH22	O31522	52,1
1785	Chung cư 3-CC-03	T15	CH23	O31523	54,3
1786	Chung cư 3-CC-03	T15	CH24	O31524	72,8
1787	Chung cư 3-CC-03	T15	CH25	O31525	30
1788	Chung cư 3-CC-03	T15	CH26	O31526	30
1789	Chung cư 3-CC-03	T15	CH27	O31527	50,4
1790	Chung cư 3-CC-03	T15	CH28	O31528	80,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1791	Chung cư 3-CC-03	T15	CH29	O31529	54,9
1792	Chung cư 3-CC-03	T15	CH30	O31530	76
1793	Chung cư 3-CC-03	T15	CH31	O31531	34,2
1794	Chung cư 3-CC-03	T15	CH32	O31532	34
1795	Chung cư 3-CC-03	T15	CH01	O31501	53,9
1796	Chung cư 3-CC-03	T15	CH02	O31502	53,9
1797	Chung cư 3-CC-03	T15	CH03	O31503	53,9
1798	Chung cư 3-CC-03	T15	CH03A	O31503A	72,3
1799	Chung cư 3-CC-03	T15	CH05	O31505	53,8
1800	Chung cư 3-CC-03	T15	CH06	O31506	66,6
1801	Chung cư 3-CC-03	T15	CH07	O31507	66,4
1802	Chung cư 3-CC-03	T15	CH08	O31508	53,8
1803	Chung cư 3-CC-03	T15	CH09	O31509	30,4
1804	Chung cư 3-CC-03	T15	CH10	O31510	30,6
1805	Chung cư 3-CC-03	T15	CH11	O31511	30,6
1806	Chung cư 3-CC-03	T15	CH12	O31512	53,9
1807	Chung cư 3-CC-03	T15	CH12A	O31512A	54,1
1808	Chung cư 3-CC-03	T16	CH12B	O31612B	52,4
1809	Chung cư 3-CC-03	T16	CH15	O31615	52,2
1810	Chung cư 3-CC-03	T16	CH16	O31616	52,1
1811	Chung cư 3-CC-03	T16	CH17	O31617	70,4
1812	Chung cư 3-CC-03	T16	CH18	O31618	53,6
1813	Chung cư 3-CC-03	T16	CH19	O31619	30,7

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1814	Chung cư 3-CC-03	T16	CH20	O31620	72,5
1815	Chung cư 3-CC-03	T16	CH21	O31621	53,7
1816	Chung cư 3-CC-03	T16	CH22	O31622	52,1
1817	Chung cư 3-CC-03	T16	CH23	O31623	54,3
1818	Chung cư 3-CC-03	T16	CH24	O31624	72,8
1819	Chung cư 3-CC-03	T16	CH25	O31625	30
1820	Chung cư 3-CC-03	T16	CH26	O31626	30
1821	Chung cư 3-CC-03	T16	CH27	O31627	50,4
1822	Chung cư 3-CC-03	T16	CH28	O31628	80,7
1823	Chung cư 3-CC-03	T16	CH29	O31629	54,9
1824	Chung cư 3-CC-03	T16	CH30	O31630	76
1825	Chung cư 3-CC-03	T16	CH31	O31631	34,2
1826	Chung cư 3-CC-03	T16	CH32	O31632	34
1827	Chung cư 3-CC-03	T16	CH01	O31601	53,9
1828	Chung cư 3-CC-03	T16	CH02	O31602	53,9
1829	Chung cư 3-CC-03	T16	CH03	O31603	53,9
1830	Chung cư 3-CC-03	T16	CH03A	O31603A	72,3
1831	Chung cư 3-CC-03	T16	CH05	O31605	53,8
1832	Chung cư 3-CC-03	T16	CH06	O31606	66,6
1833	Chung cư 3-CC-03	T16	CH07	O31607	66,4
1834	Chung cư 3-CC-03	T16	CH08	O31608	53,8
1835	Chung cư 3-CC-03	T16	CH09	O31609	30,4
1836	Chung cư 3-CC-03	T16	CH10	O31610	30,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1837	Chung cư 3-CC-03	T16	CH11	O31611	30,6
1838	Chung cư 3-CC-03	T16	CH12	O31612	53,9
1839	Chung cư 3-CC-03	T16	CH12A	O31612A	54,1
1840	Chung cư 3-CC-03	T17	CH12B	O31712B	52,4
1841	Chung cư 3-CC-03	T17	CH15	O31715	52,2
1842	Chung cư 3-CC-03	T17	CH16	O31716	52,1
1843	Chung cư 3-CC-03	T17	CH17	O31717	70,4
1844	Chung cư 3-CC-03	T17	CH18	O31718	53,6
1845	Chung cư 3-CC-03	T17	CH19	O31719	30,7
1846	Chung cư 3-CC-03	T17	CH20	O31720	72,5
1847	Chung cư 3-CC-03	T17	CH21	O31721	53,7
1848	Chung cư 3-CC-03	T17	CH22	O31722	52,1
1849	Chung cư 3-CC-03	T17	CH23	O31723	54,3
1850	Chung cư 3-CC-03	T17	CH24	O31724	72,8
1851	Chung cư 3-CC-03	T17	CH25	O31725	30
1852	Chung cư 3-CC-03	T17	CH26	O31726	30
1853	Chung cư 3-CC-03	T17	CH27	O31727	50,4
1854	Chung cư 3-CC-03	T17	CH28	O31728	80,7
1855	Chung cư 3-CC-03	T17	CH29	O31729	54,9
1856	Chung cư 3-CC-03	T17	CH30	O31730	76
1857	Chung cư 3-CC-03	T17	CH31	O31731	34,2
1858	Chung cư 3-CC-03	T17	CH32	O31732	34
1859	Chung cư 3-CC-03	T17	CH01	O31701	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1860	Chung cư 3-CC-03	T17	CH02	O31702	53,9
1861	Chung cư 3-CC-03	T17	CH03	O31703	53,9
1862	Chung cư 3-CC-03	T17	CH03A	O31703A	72,3
1863	Chung cư 3-CC-03	T17	CH05	O31705	53,8
1864	Chung cư 3-CC-03	T17	CH06	O31706	66,6
1865	Chung cư 3-CC-03	T17	CH07	O31707	66,4
1866	Chung cư 3-CC-03	T17	CH08	O31708	53,8
1867	Chung cư 3-CC-03	T17	CH09	O31709	30,4
1868	Chung cư 3-CC-03	T17	CH10	O31710	30,6
1869	Chung cư 3-CC-03	T17	CH11	O31711	30,6
1870	Chung cư 3-CC-03	T17	CH12	O31712	53,9
1871	Chung cư 3-CC-03	T17	CH12A	O31712A	54,1
1872	Chung cư 3-CC-03	T18	CH12B	O31812B	52,4
1873	Chung cư 3-CC-03	T18	CH15	O31815	52,2
1874	Chung cư 3-CC-03	T18	CH16	O31816	52,1
1875	Chung cư 3-CC-03	T18	CH17	O31817	70,4
1876	Chung cư 3-CC-03	T18	CH18	O31818	53,6
1877	Chung cư 3-CC-03	T18	CH19	O31819	30,7
1878	Chung cư 3-CC-03	T18	CH20	O31820	72,5
1879	Chung cư 3-CC-03	T18	CH21	O31821	53,7
1880	Chung cư 3-CC-03	T18	CH22	O31822	52,1
1881	Chung cư 3-CC-03	T18	CH23	O31823	54,3
1882	Chung cư 3-CC-03	T18	CH24	O31824	72,8

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1883	Chung cư 3-CC-03	T18	CH25	O31825	30
1884	Chung cư 3-CC-03	T18	CH26	O31826	30
1885	Chung cư 3-CC-03	T18	CH27	O31827	50,4
1886	Chung cư 3-CC-03	T18	CH28	O31828	80,7
1887	Chung cư 3-CC-03	T18	CH29	O31829	54,9
1888	Chung cư 3-CC-03	T18	CH30	O31830	76
1889	Chung cư 3-CC-03	T18	CH31	O31831	34,2
1890	Chung cư 3-CC-03	T18	CH32	O31832	34
1891	Chung cư 3-CC-03	T18	CH01	O31801	53,9
1892	Chung cư 3-CC-03	T18	CH02	O31802	53,9
1893	Chung cư 3-CC-03	T18	CH03	O31803	53,9
1894	Chung cư 3-CC-03	T18	CH03A	O31803A	72,3
1895	Chung cư 3-CC-03	T18	CH05	O31805	53,8
1896	Chung cư 3-CC-03	T18	CH06	O31806	66,6
1897	Chung cư 3-CC-03	T18	CH07	O31807	66,4
1898	Chung cư 3-CC-03	T18	CH08	O31808	53,8
1899	Chung cư 3-CC-03	T18	CH09	O31809	30,4
1900	Chung cư 3-CC-03	T18	CH10	O31810	30,6
1901	Chung cư 3-CC-03	T18	CH11	O31811	30,6
1902	Chung cư 3-CC-03	T18	CH12	O31812	53,9
1903	Chung cư 3-CC-03	T18	CH12A	O31812A	54,1
1904	Chung cư 3-CC-03	T19	CH12B	O31912B	52,4
1905	Chung cư 3-CC-03	T19	CH15	O31915	52,2

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1906	Chung cư 3-CC-03	T19	CH16	O31916	52,1
1907	Chung cư 3-CC-03	T19	CH17	O31917	70,4
1908	Chung cư 3-CC-03	T19	CH18	O31918	53,6
1909	Chung cư 3-CC-03	T19	CH19	O31919	30,7
1910	Chung cư 3-CC-03	T19	CH20	O31920	72,5
1911	Chung cư 3-CC-03	T19	CH21	O31921	53,7
1912	Chung cư 3-CC-03	T19	CH22	O31922	52,1
1913	Chung cư 3-CC-03	T19	CH23	O31923	54,3
1914	Chung cư 3-CC-03	T19	CH24	O31924	72,8
1915	Chung cư 3-CC-03	T19	CH25	O31925	30
1916	Chung cư 3-CC-03	T19	CH26	O31926	30
1917	Chung cư 3-CC-03	T19	CH27	O31927	50,4
1918	Chung cư 3-CC-03	T19	CH28	O31928	80,7
1919	Chung cư 3-CC-03	T19	CH29	O31929	54,9
1920	Chung cư 3-CC-03	T19	CH30	O31930	76
1921	Chung cư 3-CC-03	T19	CH31	O31931	34,2
1922	Chung cư 3-CC-03	T19	CH32	O31932	34
1923	Chung cư 3-CC-03	T19	CH01	O31901	53,9
1924	Chung cư 3-CC-03	T19	CH02	O31902	53,9
1925	Chung cư 3-CC-03	T19	CH03	O31903	53,9
1926	Chung cư 3-CC-03	T19	CH03A	O31903A	72,3
1927	Chung cư 3-CC-03	T19	CH05	O31905	53,8
1928	Chung cư 3-CC-03	T19	CH06	O31906	66,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1929	Chung cư 3-CC-03	T19	CH07	O31907	66,4
1930	Chung cư 3-CC-03	T19	CH08	O31908	53,8
1931	Chung cư 3-CC-03	T19	CH09	O31909	30,4
1932	Chung cư 3-CC-03	T19	CH10	O31910	30,6
1933	Chung cư 3-CC-03	T19	CH11	O31911	30,6
1934	Chung cư 3-CC-03	T19	CH12	O31912	53,9
1935	Chung cư 3-CC-03	T19	CH12A	O31912A	54,1
1936	Chung cư 3-CC-03	T20	CH12B	O32012B	52,4
1937	Chung cư 3-CC-03	T20	CH15	O32015	52,2
1938	Chung cư 3-CC-03	T20	CH16	O32016	52,1
1939	Chung cư 3-CC-03	T20	CH17	O32017	70,4
1940	Chung cư 3-CC-03	T20	CH18	O32018	53,6
1941	Chung cư 3-CC-03	T20	CH19	O32019	30,7
1942	Chung cư 3-CC-03	T20	CH20	O32020	72,5
1943	Chung cư 3-CC-03	T20	CH21	O32021	53,7
1944	Chung cư 3-CC-03	T20	CH22	O32022	52,1
1945	Chung cư 3-CC-03	T20	CH23	O32023	54,3
1946	Chung cư 3-CC-03	T20	CH24	O32024	72,8
1947	Chung cư 3-CC-03	T20	CH25	O32025	30
1948	Chung cư 3-CC-03	T20	CH26	O32026	30
1949	Chung cư 3-CC-03	T20	CH27	O32027	50,4
1950	Chung cư 3-CC-03	T20	CH28	O32028	80,7
1951	Chung cư 3-CC-03	T20	CH29	O32029	54,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1952	Chung cư 3-CC-03	T20	CH30	O32030	76
1953	Chung cư 3-CC-03	T20	CH31	O32031	34,2
1954	Chung cư 3-CC-03	T20	CH32	O32032	34
1955	Chung cư 3-CC-03	T20	CH01	O32001	53,9
1956	Chung cư 3-CC-03	T20	CH02	O32002	53,9
1957	Chung cư 3-CC-03	T20	CH03	O32003	53,9
1958	Chung cư 3-CC-03	T20	CH03A	O32003A	72,3
1959	Chung cư 3-CC-03	T20	CH05	O32005	53,8
1960	Chung cư 3-CC-03	T20	CH06	O32006	66,6
1961	Chung cư 3-CC-03	T20	CH07	O32007	66,4
1962	Chung cư 3-CC-03	T20	CH08	O32008	53,8
1963	Chung cư 3-CC-03	T20	CH09	O32009	30,4
1964	Chung cư 3-CC-03	T20	CH10	O32010	30,6
1965	Chung cư 3-CC-03	T20	CH11	O32011	30,6
1966	Chung cư 3-CC-03	T20	CH12	O32012	53,9
1967	Chung cư 3-CC-03	T20	CH12A	O32012A	54,1
1968	Chung cư 3-CC-03	T21	CH12B	O32112B	52,4
1969	Chung cư 3-CC-03	T21	CH15	O32115	52,2
1970	Chung cư 3-CC-03	T21	CH16	O32116	52,1
1971	Chung cư 3-CC-03	T21	CH17	O32117	70,4
1972	Chung cư 3-CC-03	T21	CH18	O32118	53,6
1973	Chung cư 3-CC-03	T21	CH19	O32119	30,7
1974	Chung cư 3-CC-03	T21	CH20	O32120	72,5

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1975	Chung cư 3-CC-03	T21	CH21	O32121	53,7
1976	Chung cư 3-CC-03	T21	CH22	O32122	52,1
1977	Chung cư 3-CC-03	T21	CH23	O32123	54,3
1978	Chung cư 3-CC-03	T21	CH24	O32124	72,8
1979	Chung cư 3-CC-03	T21	CH25	O32125	30
1980	Chung cư 3-CC-03	T21	CH26	O32126	30
1981	Chung cư 3-CC-03	T21	CH27	O32127	50,4
1982	Chung cư 3-CC-03	T21	CH28	O32128	80,7
1983	Chung cư 3-CC-03	T21	CH29	O32129	54,9
1984	Chung cư 3-CC-03	T21	CH30	O32130	76
1985	Chung cư 3-CC-03	T21	CH31	O32131	34,2
1986	Chung cư 3-CC-03	T21	CH32	O32132	34
1987	Chung cư 3-CC-03	T21	CH01	O32101	53,9
1988	Chung cư 3-CC-03	T21	CH02	O32102	53,9
1989	Chung cư 3-CC-03	T21	CH03	O32103	53,9
1990	Chung cư 3-CC-03	T21	CH03A	O32103A	72,3
1991	Chung cư 3-CC-03	T21	CH05	O32105	53,8
1992	Chung cư 3-CC-03	T21	CH06	O32106	66,6
1993	Chung cư 3-CC-03	T21	CH07	O32107	66,4
1994	Chung cư 3-CC-03	T21	CH08	O32108	53,8
1995	Chung cư 3-CC-03	T21	CH09	O32109	30,4
1996	Chung cư 3-CC-03	T21	CH10	O32110	30,6
1997	Chung cư 3-CC-03	T21	CH11	O32111	30,6

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
1998	Chung cư 3-CC-03	T21	CH12	O32112	53,9
1999	Chung cư 3-CC-03	T21	CH12A	O32112A	54,1
2000	Chung cư 3-CC-03	T22	CH12B	O32212B	52,4
2001	Chung cư 3-CC-03	T22	CH15	O32215	52,2
2002	Chung cư 3-CC-03	T22	CH16	O32216	52,1
2003	Chung cư 3-CC-03	T22	CH17	O32217	70,4
2004	Chung cư 3-CC-03	T22	CH18	O32218	53,6
2005	Chung cư 3-CC-03	T22	CH19	O32219	30,7
2006	Chung cư 3-CC-03	T22	CH20	O32220	72,5
2007	Chung cư 3-CC-03	T22	CH21	O32221	53,7
2008	Chung cư 3-CC-03	T22	CH22	O32222	52,1
2009	Chung cư 3-CC-03	T22	CH23	O32223	54,3
2010	Chung cư 3-CC-03	T22	CH24	O32224	72,8
2011	Chung cư 3-CC-03	T22	CH25	O32225	30
2012	Chung cư 3-CC-03	T22	CH26	O32226	30
2013	Chung cư 3-CC-03	T22	CH27	O32227	50,4
2014	Chung cư 3-CC-03	T22	CH28	O32228	80,7
2015	Chung cư 3-CC-03	T22	CH29	O32229	54,9
2016	Chung cư 3-CC-03	T22	CH30	O32230	76
2017	Chung cư 3-CC-03	T22	CH31	O32231	34,2
2018	Chung cư 3-CC-03	T22	CH32	O32232	34
2019	Chung cư 3-CC-03	T22	CH01	O32201	53,9
2020	Chung cư 3-CC-03	T22	CH02	O32202	53,9

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
2021	Chung cư 3-CC-03	T22	CH03	O32203	53,9
2022	Chung cư 3-CC-03	T22	CH03A	O32203A	72,3
2023	Chung cư 3-CC-03	T22	CH05	O32205	53,8
2024	Chung cư 3-CC-03	T22	CH06	O32206	66,6
2025	Chung cư 3-CC-03	T22	CH07	O32207	66,4
2026	Chung cư 3-CC-03	T22	CH08	O32208	53,8
2027	Chung cư 3-CC-03	T22	CH09	O32209	30,4
2028	Chung cư 3-CC-03	T22	CH10	O32210	30,6
2029	Chung cư 3-CC-03	T22	CH11	O32211	30,6
2030	Chung cư 3-CC-03	T22	CH12	O32212	53,9
2031	Chung cư 3-CC-03	T22	CH12A	O32212A	54,1
2032	Chung cư 3-CC-03	T23	CH12B	O32312B	52,4
2033	Chung cư 3-CC-03	T23	CH15	O32315	52,2
2034	Chung cư 3-CC-03	T23	CH16	O32316	52,1
2035	Chung cư 3-CC-03	T23	CH17	O32317	70,4
2036	Chung cư 3-CC-03	T23	CH18	O32318	53,6
2037	Chung cư 3-CC-03	T23	CH19	O32319	30,7
2038	Chung cư 3-CC-03	T23	CH20	O32320	72,5
2039	Chung cư 3-CC-03	T23	CH21	O32321	53,7
2040	Chung cư 3-CC-03	T23	CH22	O32322	52,1
2041	Chung cư 3-CC-03	T23	CH23	O32323	54,3
2042	Chung cư 3-CC-03	T23	CH24	O32324	72,8
2043	Chung cư 3-CC-03	T23	CH25	O32325	30

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
2044	Chung cư 3-CC-03	T23	CH26	O32326	30
2045	Chung cư 3-CC-03	T23	CH27	O32327	50,4
2046	Chung cư 3-CC-03	T23	CH28	O32328	80,7
2047	Chung cư 3-CC-03	T23	CH29	O32329	54,9
2048	Chung cư 3-CC-03	T23	CH30	O32330	76
2049	Chung cư 3-CC-03	T23	CH31	O32331	34,2
2050	Chung cư 3-CC-03	T23	CH32	O32332	34
2051	Chung cư 3-CC-03	T23	CH01	O32301	53,9
2052	Chung cư 3-CC-03	T23	CH02	O32302	53,9
2053	Chung cư 3-CC-03	T23	CH03	O32303	53,9
2054	Chung cư 3-CC-03	T23	CH03A	O32303A	72,3
2055	Chung cư 3-CC-03	T23	CH05	O32305	53,8
2056	Chung cư 3-CC-03	T23	CH06	O32306	66,6
2057	Chung cư 3-CC-03	T23	CH07	O32307	66,4
2058	Chung cư 3-CC-03	T23	CH08	O32308	53,8
2059	Chung cư 3-CC-03	T23	CH09	O32309	30,4
2060	Chung cư 3-CC-03	T23	CH10	O32310	30,6
2061	Chung cư 3-CC-03	T23	CH11	O32311	30,6
2062	Chung cư 3-CC-03	T23	CH12	O32312	53,9
2063	Chung cư 3-CC-03	T23	CH12A	O32312A	54,1
2064	Chung cư 3-CC-03	T24	CH12B	O32412B	52,4
2065	Chung cư 3-CC-03	T24	CH15	O32415	52,2
2066	Chung cư 3-CC-03	T24	CH16	O32416	52,1

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
2067	Chung cư 3-CC-03	T24	CH17	O32417	70,4
2068	Chung cư 3-CC-03	T24	CH18	O32418	53,6
2069	Chung cư 3-CC-03	T24	CH19	O32419	30,7
2070	Chung cư 3-CC-03	T24	CH20	O32420	72,5
2071	Chung cư 3-CC-03	T24	CH21	O32421	53,7
2072	Chung cư 3-CC-03	T24	CH22	O32422	52,1
2073	Chung cư 3-CC-03	T24	CH23	O32423	54,3
2074	Chung cư 3-CC-03	T24	CH24	O32424	72,8
2075	Chung cư 3-CC-03	T24	CH25	O32425	30
2076	Chung cư 3-CC-03	T24	CH26	O32426	30
2077	Chung cư 3-CC-03	T24	CH27	O32427	50,4
2078	Chung cư 3-CC-03	T24	CH28	O32428	80,7
2079	Chung cư 3-CC-03	T24	CH29	O32429	54,9
2080	Chung cư 3-CC-03	T24	CH30	O32430	76
2081	Chung cư 3-CC-03	T24	CH31	O32431	34,2
2082	Chung cư 3-CC-03	T24	CH32	O32432	34
2083	Chung cư 3-CC-03	T24	CH01	O32401	53,9
2084	Chung cư 3-CC-03	T24	CH02	O32402	53,9
2085	Chung cư 3-CC-03	T24	CH03	O32403	53,9
2086	Chung cư 3-CC-03	T24	CH03A	O32403A	72,3
2087	Chung cư 3-CC-03	T24	CH05	O32405	53,8
2088	Chung cư 3-CC-03	T24	CH06	O32406	66,6
2089	Chung cư 3-CC-03	T24	CH07	O32407	66,4

STT	Hạng mục công trình	Vị trí tầng	Ký hiệu/ Mã căn pháp lý	Ký hiệu/ Mã căn thương mại	Diện tích thông thủy (m2)
2090	Chung cư 3-CC-03	T24	CH08	O32408	53,8
2091	Chung cư 3-CC-03	T24	CH09	O32409	30,4
2092	Chung cư 3-CC-03	T24	CH10	O32410	30,6
2093	Chung cư 3-CC-03	T24	CH11	O32411	30,6
2094	Chung cư 3-CC-03	T24	CH12	O32412	53,9
2095	Chung cư 3-CC-03	T24	CH12A	O32412A	54,1